



BẢN TIN

THÔNG BÁO NỘI BỘ

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ

<https://bantuyengiao.cantho.gov.vn>



Kỷ niệm
Ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ
6
2024
NĂM THỨ 35



Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố trao quyết định, tặng hoa chúc mừng đồng chí Lâm Văn Tân, Phó Bí thư Thành đoàn Cần Thơ và bà Lê Thị Thanh Nhân, Trưởng Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND thành phố được bổ nhiệm chức vụ Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND thành phố. Ảnh: An Bình.



Đồng chí Trần Việt Trường, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND TP Cần Thơ, phát biểu tại Hội thảo khoa học “Nâng cao chất lượng và phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, giảng viên lý luận chính trị khu vực Tây Nam Bộ góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch” do Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Thành ủy Cần Thơ - Học viện Chính trị khu vực IV phối hợp tổ chức. Ảnh: Ngọc Thanh.



Bác Hồ với các nghệ sĩ nhiếp ảnh. Ảnh tư liệu.

“ Ngòi bút của các bạn cũng là những vũ khí sắc bén trong sự nghiệp phò chính trừ tà, mà anh em văn hóa và trí thức phải làm cũng như là những chiến sĩ anh dũng trong công cuộc kháng chiến để tranh lại quyền thống nhất và độc lập cho Tổ quốc ”

**Hồ Chí Minh - Toàn tập,
Tập 5, Nxb CTQG, H. 2011, tr. 157.**



CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ

BAN BIÊN TẬP

TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

ĐỒNG CHÍ **NGUYỄN NGỌC TÂM**

ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ,

TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY

PHÓ TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

ĐỒNG CHÍ **PHAN VĂN THẾP**,

PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY

ĐỒNG CHÍ **PHẠM THẾ VINH**,

PHÓ TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY

TỔNG HỢP, TRÌNH BÀY

ĐỒNG CHÍ **NGUYỄN KHÁNH DUY**,

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM THÔNG TIN

CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO - DƯ LUẬN XÃ HỘI

ĐỒNG CHÍ **VÕ TẤN VĨNH**,

P. GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG

TÁC TUYÊN GIÁO - DƯ LUẬN XÃ HỘI

SỬA BẢN IN

ĐỒNG CHÍ **LÊ THỊ HOÀNG PHƯƠNG**

ĐỒNG CHÍ **LƯƠNG THỊ HOÀNG OANH**

- Giấy phép xuất bản số: 16/GP-XBBT ngày do Sở Thông tin và Truyền thông TP. Cần Thơ cấp ngày 29/12/2023.
- Khổ 19 x 27cm. Số lượng: 3.800 bản/kỳ. Nơi in: Công ty Cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ, số 500 đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Bài, ảnh cộng tác vui lòng gửi về: Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dư luận xã hội, Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ, số 01 Quang Trung, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Email: banbientapbtg@cantho.gov.vn.
Điện thoại: 080.71189. Fax: 080.71244.
- Nộp lưu chiếu tháng 6/2024.
- Bìa 1: Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành những tình cảm yêu thương nhất cho các cháu thiếu nhi. Trong ảnh: Bác Hồ đến thăm một trại nhi đồng ở Việt Bắc, năm 1950. Ảnh tư liệu.
- Lưu hành nội bộ.

MỤC LỤC:

Tiêu điểm

03 Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng bế mạc Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

Sinh hoạt tư tưởng

06 Phòng, chống âm mưu, thủ đoạn “xâm lăng văn hóa” của các thế lực thù địch trong tình hình mới

Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm

09 Bác Hồ với thiếu niên, nhi đồng

12 Hành trình tìm đường cứu nước của Bác Hồ

14 Lời kêu gọi thi đua ái quốc

18 Tiểu đoàn Tây Đô 60 năm vinh quang một chặng đường tự hào truyền thống “ra đi là chiến thắng, đánh là tiêu diệt”

22 Tóm tắt tiểu sử và quá trình hoạt động cách mạng của đồng chí Châu Văn Liêm

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

25 Phát huy vai trò của báo chí trong cuộc chiến “không khói súng”

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

32 Đảng bộ thành phố Cần Thơ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn kết chặt chẽ với đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay

Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của TP. Cần Thơ

36 Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới

38 Chỉ thị của Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025)

40 Chỉ thị của Chủ tịch UBND thành phố về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2024

Thông tin - Thời sự

45 TIN TRONG NƯỚC

54 HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TIN THẾ GIỚI

60 VĂN BẢN MỚI



Tiêu điểm

PHÁT BIỂU CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG BẾ MẠC HỘI NGHỊ LẦN THỨ CHÍN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII

Sáng 18/5/2024, sau gần 3 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã hoàn thành vượt mức toàn bộ nội dung, chương trình đề ra và bế mạc. Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chủ trì, phát biểu bế mạc hội nghị. Ban biên tập Bản tin Thông báo nội bộ trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu bế mạc Hội nghị của Tổng Bí thư:

“Kính thưa Trung ương,

Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,

Sau gần 3 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc và đầy tinh thần trách nhiệm, Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng của chúng ta đã hoàn thành vượt mức toàn bộ nội dung chương trình đề ra. Trung ương đã xem xét, cho ý kiến và quyết định nhiều vấn đề quan trọng. Bộ Chính trị đã tiếp thu tối đa và giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã nhất trí cao thông qua Nghị quyết của Hội nghị.

Để bế mạc Hội nghị, tôi xin thay mặt Bộ Chính trị phát biểu khái quát lại những kết quả chủ yếu của Hội nghị và nhấn mạnh thêm một số vấn đề để thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện.

1. Hội nghị đã thống nhất cao về tư tưởng chỉ đạo, định hướng hoàn thiện Đề cương và xây dựng dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Đánh giá cao sự chuẩn bị của các Tiểu ban, Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhất trí về cơ



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

Ảnh nguồn: <https://dangcongsan.vn>.

bản với dự thảo Đề cương các báo cáo và cho nhiều ý kiến chỉ đạo quan trọng đối với các đề xuất, kiến nghị của các Tiểu ban. Trung ương yêu cầu các Tiểu ban cần khẩn trương, nghiêm túc tiếp thu ý kiến của Hội nghị, sớm hoàn thiện các Đề cương, bảo đảm sự thống nhất giữa các báo cáo, nhất là về chủ đề, quan điểm, tư tưởng chỉ đạo và mục tiêu tổng quát; trên cơ sở đó sớm bắt tay xây dựng dự thảo các văn kiện theo kế hoạch đã đề ra; trình bày ngắn gọn, súc tích, rõ ràng, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ kiểm tra.

Trung ương đặc biệt nhấn mạnh: Dự thảo các văn kiện phải thực sự xứng tầm trình Đại hội, thể hiện được ý chí và sức mạnh vươn lên của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong thời kỳ phát triển mới với khí thế mới, động lực mới, cũng



như những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức mới đan xen, quyết tâm xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội; xác định đúng đắn những chủ trương, định hướng và các quyết sách lớn bảo đảm thực hiện thành công sự nghiệp tiếp tục đẩy mạnh đổi mới toàn diện và đồng bộ, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong 5 năm tới, đến năm 2030 (100 năm thành lập Đảng) và tầm nhìn đến năm 2045 (100 năm thành lập nước).

Trong quá trình chuẩn bị các văn kiện, cần phải căn cứ vào kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII, các nghị quyết của Trung ương, tổng kết 40 năm đổi mới, 15 năm thực hiện Điều lệ và Cương lĩnh của Đảng (bổ sung, phát triển năm 2011); đồng thời bám sát vào Cương lĩnh, Nghị quyết Đại hội XIII, các Nghị quyết Trung ương khoá XIII và thực tiễn của đất nước để đánh giá một cách khách quan, khoa học toàn diện các vấn đề, nhất là những vấn đề phức tạp mới phát sinh; phân tích sâu sắc các nguyên nhân; dự báo có cơ sở khoa học tình hình đất nước, khu vực và thế giới, để từ đó xác định đúng đắn các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu, đặc biệt là các nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược cho nhiệm kỳ tới. Ví dụ như, phải chăng sau 40 năm đổi mới, chúng ta đã thực sự hình thành được Lý luận về đường lối đổi mới ở Việt Nam; trong nhiệm kỳ này, cần phải tập trung ưu tiên thực hiện thật tốt 12 định hướng phát triển đất nước và 6 nhiệm vụ trọng tâm như trong Đề cương Báo cáo chính trị đã nêu? Và đặc biệt là, nên chăng, trong giai đoạn phát triển mới vẫn cần tiếp tục triển khai thực hiện ba đột phá chiến lược đã được Đại hội XIII đề ra; tuy nhiên cần tập trung vào những nội dung rất then chốt, cụ thể hơn, hiện thực hơn như: Xây dựng và thực hiện đồng bộ thể chế, chính sách để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, khuyến khích tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá phát triển; đổi mới căn bản, toàn diện công tác cán bộ, thu hút, bồi dưỡng, phát triển, trọng dụng nhân tài; và xây

dựng kết cấu hạ tầng cho chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, để thực sự tạo ra đột phá phát triển.

Đồng thời, cần đi sâu phân tích, đánh giá việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ 5 năm 2021 - 2025, khẳng định những kết quả, thành tựu đã đạt được; chỉ ra những hạn chế, yếu kém còn tồn tại và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; làm rõ những nội dung đổi mới, những nhân tố mới tốt hơn, tích cực hơn của nhiệm kỳ khoá XIII so với các nhiệm kỳ trước; dự báo khả năng thực hiện Cương lĩnh, mục tiêu Chiến lược phát triển đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Chú trọng làm rõ những vấn đề lớn, quan trọng liên quan đến phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội nhanh và bền vững; bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh toàn diện.

2. Hội nghị đã thảo luận dân chủ, cho ý kiến chỉ đạo đối với việc chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIV của Đảng

Trung ương đã đóng góp nhiều ý kiến cụ thể, xác đáng vào Tờ trình và dự thảo Chỉ thị của Bộ Chính trị; tập trung thảo luận, phân tích, tạo sự đồng thuận cao những nội dung Bộ Chính trị xin ý kiến, bao gồm: Những nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW còn phù hợp; những nội dung cần kế thừa nhưng phải có điều chỉnh, bổ sung; những nội dung cụ thể hoá các nghị quyết, quy chế, quy định của Trung ương khoá XIII; những nội dung không kế thừa Chỉ thị số 35-CT/TW, cần được lược bỏ cho phù hợp với thực tiễn.

Đồng thời, Hội nghị nhấn mạnh, đây là công việc hệ trọng, cần sớm được triển khai thực hiện với tinh thần tiếp tục đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương của Đảng; bảo đảm tăng cường đoàn kết, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và đảng viên. Các cấp ủy đảng cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc thảo luận, góp ý vào các dự thảo văn kiện của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV và Đại hội đảng bộ cấp trên; đồng





thời chuẩn bị thật tốt các báo cáo của cấp ủy cấp mình. Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ cần quán triệt định hướng chuẩn bị Văn kiện trình Đại hội XIV; bám sát tình hình thực tế của địa phương, đơn vị; đánh giá đúng tình hình thực hiện nghị quyết của nhiệm kỳ qua; chỉ rõ những kết quả, thành tích đã đạt được, những hạn chế, yếu kém còn tồn tại và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; từ đó đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp có tính khả thi cao cho nhiệm kỳ tới và tầm nhìn xa hơn. Việc chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp phải gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, bảo đảm hiệu quả cao. Chú ý phát hiện, giải quyết những vấn đề thực tế đang đặt ra, nhất là những vấn đề gây bức xúc trong Nhân dân.

Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy phải thực hiện theo đúng Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng; rà soát thật kỹ để lựa chọn, giới thiệu và bầu được những đồng chí thật sự xứng đáng, đủ tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; chú ý phát hiện, giới thiệu những nhân tố mới có triển vọng, bảo đảm tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng giao cho Bộ Chính trị, sau Hội nghị này, khẩn trương chỉ đạo sớm hoàn chỉnh và ban hành Chỉ thị để định hướng cho toàn Đảng chuẩn bị và tiến hành thành công đại hội các cấp, góp phần cho thành công Đại hội XIV của Đảng.

3. Ban Chấp hành Trung ương Đảng cũng đã xem xét, quyết định một số vấn đề quan trọng về công tác cán bộ

Một là, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã dân chủ thảo luận, kỹ lưỡng xem xét và thống nhất cao về phương án kiện toàn chức danh Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội để Đảng đoàn Quốc hội giới thiệu với Quốc hội xem xét, quyết định tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khoá XV, dự kiến sẽ khai mạc vào ngày 20/5/2024; và với tỉ lệ số phiếu tín nhiệm cao bầu bổ sung vào Bộ Chính trị các đồng chí: Lê Minh Hưng, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng; Nguyễn Trọng Nghĩa, Bí thư Trung ương Đảng,

Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương; Bùi Thị Minh Hoài, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Dân vận Trung ương; Đỗ Văn Chiến, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Hai là, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định để đồng chí Trương Thị Mai thôi giữ các chức vụ Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII để nghỉ công tác vì đã có vi phạm về các điều đảng viên không được làm.

Ba là, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định thi hành kỷ luật khai trừ ra khỏi Đảng đối với các đồng chí: Dương Văn Thái, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Giang; Mai Tiến Dũng, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; và cách chức tất cả các chức vụ trong Đảng đối với đồng chí Lê Thanh Hải, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Bí thư Thành ủy, nguyên Bí thư Ban cán sự đảng, nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vì đã vi phạm quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Thuta các đồng chí,

Ngay sau Hội nghị này, chúng ta cần phải nghiêm túc, khẩn trương nghiên cứu, hoàn chỉnh các Đề cương và xây dựng dự thảo các văn kiện Đại hội trình Hội nghị Trung ương 10 xem xét, quyết định vào cuối năm nay để gửi xin ý kiến của đại hội đảng bộ các cấp; chỉ đạo thật tốt việc thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị về tổ chức Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIV của Đảng. Đồng thời, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch đã đề ra cho các năm 2024 - 2025 với kết quả cao nhất, phấn đấu hoàn thành thắng lợi toàn diện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII. Chúc các đồng chí sức khoẻ, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn.” ●

Theo <https://dangcongsan.vn>



PHÒNG, CHỐNG ÂM MƯU, THỦ ĐOẠN “XÂM LĂNG VĂN HÓA”

của các thế lực thù địch trong tình hình mới

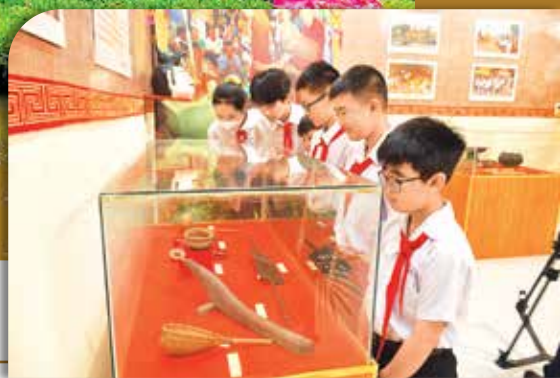
✍ TS ĐỖ ĐỨC GIANG - ĐẶNG MINH TUẤN

Phó Chủ nhiệm Chính trị Sư đoàn 3,
Quân khu I - Học viện Quốc phòng

Ban Biên tập xin giới thiệu tóm tắt nội dung bài viết: “Phòng, chống âm mưu, thủ đoạn “xâm lăng văn hóa” của các thế lực thù địch trong tình hình mới” của TS Đỗ Đức Giang - Đặng Minh Tuấn, Phó Chủ nhiệm Chính trị Sư đoàn 3, Quân khu I - Học viện Quốc phòng, đăng trên Tạp chí Cộng sản để các chi bộ nghiên cứu, sinh hoạt.



Giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống là trách nhiệm không của riêng ai.
Ảnh minh họa: Quang Phong, Phong Dinh.



“**Xâm lăng văn hóa**” thực chất là một hình thức, thủ đoạn trong chiến lược “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch nhằm chống phá cách mạng Việt Nam trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa; hòng làm lệch chuẩn hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam, dẫn tới nguy cơ làm thay đổi bản chất chế độ, làm mất vai trò lãnh đạo của Đảng. Hiện nay, âm mưu, thủ đoạn “xâm lăng văn hóa” ngày càng tinh vi, xảo quyệt và rất nguy hại, đòi hỏi chúng ta phải luôn nêu cao cảnh giác và tích cực, chủ động đấu tranh phòng, chống.

Nhận diện âm mưu, thủ đoạn “xâm lăng văn hóa” của các thế lực thù địch hiện nay

Thời gian qua, các thế lực thù địch mở rộng, đẩy mạnh “xâm lăng văn hóa”, tập trung vào công kích, xuyên tạc, bôi nhọ, tạo ra sự mâu thuẫn về nhận thức tư tưởng của Nhân dân đối với quan điểm, đường lối của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam; phủ nhận đường lối văn hóa - văn nghệ của Đảng, thâm độc hơn là nhằm phủ nhận sự lãnh đạo của Đảng. Bên cạnh đó, ra sức truyền bá các sản phẩm văn hóa ngoại lai, phản nhân văn,



**BẢN TIN
THÔNG BÁO NỘI BỘ**

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ
<https://bantuyengiao.cantho.gov.vn>



phi văn hóa nhằm kích thích tâm lý, lối sống thực dụng, sa đọa...; làm lệch chuẩn các giá trị văn hóa, đạo đức nhân ái, Nhân văn trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhân dân, nhất là đối với thế hệ trẻ... Có thể khái quát một số phương thức, thủ đoạn “xâm lăng văn hóa” của các thế lực thù địch trong tình hình hiện nay:

Ở trong nước, các thế lực thù địch triệt để lợi dụng Internet, các phương tiện truyền thông xã hội để kích động tư tưởng chống đối, lối sống thực dụng, truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy; núp dưới chiêu bài tự do ngôn luận, tự do sáng tác, quyền thông tin để chống phá; khuếch trương quá khích các quyền tự do, dân chủ trên lĩnh vực báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ; móc nối với những phần tử bất mãn, chống đối trong nước, lợi dụng những sơ hở, những điểm còn hạn chế trong quản lý kinh tế, văn hóa, xã hội, tung ra các tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật xuyên tạc lịch sử, bóp méo sự thật, nói xấu, vu cáo chế độ... Thông qua việc phát tán những tư tưởng, quan điểm sai trái, thù địch, lối sống lai căng vào xã hội, vào cán bộ, đảng viên và Nhân dân, các thế lực thù địch âm mưu từng bước tạo sự “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ta.

Ở nước ngoài, các thế lực thù địch ra sức lôi kéo, thành lập các hội, nhóm văn hóa, văn nghệ phản động để tiến hành tuyên truyền, bôi nhọ quan điểm, đường lối của Đảng; dùng mọi biện pháp để công kích chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xuyên tạc chủ nghĩa yêu nước Việt Nam; phủ nhận những giá trị văn hóa dựng nước và giữ nước Việt Nam, nhất là hệ giá trị văn hóa giữ nước trong hai cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc; đánh đồng giá trị nhân văn, chính nghĩa với phi nghĩa, phản động, làm lẫn lộn giá trị yêu nước của những chiến sĩ cách mạng với những kẻ phản bội, cướp nước, bán nước...

Các thế lực thù địch dùng mọi thủ đoạn để kích động, lôi kéo, lung lạc một bộ phận trí thức, văn nghệ sĩ trong nước; hướng lái họ đi theo các trào lưu tư tưởng văn hóa phương Tây, đào sâu “tự do, dân chủ” trong sáng tác, thành lập cái gọi là “Văn đoàn độc lập” để đối trọng với Hội Nhà văn Việt Nam... Họ còn dùng những tác phẩm văn học, nghệ thuật để tạo cơ gây áp lực đòi “nhân quyền”, kích động bạo lực và lối sống thực dụng, dung tục, hòng làm phai mờ những giá trị đạo đức tốt đẹp của văn hóa, con người Việt Nam.

Trong thời gian gần đây, các thế lực thù địch dùng thủ đoạn cử người trực tiếp tiếp cận các

tầng lớp Nhân dân, nhất là giới trí thức, sinh viên và một số cán bộ, đảng viên có biểu hiện tha hóa, biến chất để tuyên truyền, lôi kéo tham gia các hoạt động chống đối trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa. Với mưu đồ phủ nhận tính giai cấp, tính Đảng của văn hóa - văn nghệ, các thế lực thù địch cổ súy chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa cơ hội trong văn hóa - văn nghệ; hạ bệ những tác phẩm đỉnh cao chứa đựng sâu sắc tính nhân văn, chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng... Một bộ phận cán bộ, đảng viên và người dân đã có biểu hiện nhận thức lệch lạc về các giá trị văn hóa, đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc, chạy theo lối sống phương Tây; thương mại hóa các hoạt động văn hóa một cách thái quá, đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc...

Một số giải pháp phòng, chống âm mưu, thủ đoạn “xâm lăng văn hóa”

Một là, tăng cường giáo dục, bồi đắp hệ giá trị văn hóa, chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ mới

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng xác định: “Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp Nhân dân, nhất là thanh niên”. Đây vừa là mục tiêu, vừa là giải pháp hết sức quan trọng để ngăn ngừa tác động của những âm mưu, thủ đoạn “xâm lăng văn hóa”; tạo “sức đề kháng”, sự “miễn dịch” trong các tầng lớp Nhân dân trước mưu đồ chống phá của các thế lực thù địch. Cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nhất là tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, cao thượng; nhân rộng các giá trị cao đẹp, nhân ái, nhân văn trong truyền thống văn hóa hàng nghìn năm của dân tộc Việt Nam. Đẩy mạnh giáo dục nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ về hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ mới, đó chính là sự gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống với giá trị hiện đại; tích cực gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống với tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại; ngăn chặn có hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, đẩy lùi tiêu cực, tệ nạn xã hội trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế hiện nay.

Hai là, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền;





phát huy tốt vai trò nêu gương về văn hóa của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ trì, chủ chốt ở địa phương, cơ sở

Trước hết, cấp ủy, chính quyền ở các địa phương, cơ quan, đơn vị cần quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam thời kỳ mới; tập trung đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức lãnh đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với xây dựng, phát triển văn hóa, con người.

Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; chăm lo đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, tham mưu trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ; có cơ chế khuyến khích sự tìm tòi, sáng tạo trong hoạt động văn học, nghệ thuật, làm phong phú thêm bản sắc văn hóa Việt Nam; hạn chế các lệch lạc, các biểu hiện chạy theo thị hiếu tầm thường. Tăng cường quản lý và phát triển các loại hình truyền thông, thông tin, nhất là trên Internet, các phương tiện truyền thông xã hội. Kiên quyết ngăn ngừa, loại bỏ các sản phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến sự ổn định chính trị - xã hội, thuần phong mỹ tục...

Ba là, đẩy mạnh xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở các địa phương, cơ sở

Xây dựng môi trường văn hóa ở địa phương, cơ quan, đơn vị hiện nay cần phải đồng bộ, toàn diện, bao gồm hệ thống các giá trị văn hóa, các quan hệ văn hóa, hoạt động văn hóa và thiết chế, cảnh quan văn hóa. Chăm lo xây dựng văn hóa từ trong các tổ chức đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội đến văn hóa, nhân cách của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tập trung xây dựng đời sống văn hóa của các tầng lớp Nhân dân, “cải thiện điều kiện hưởng thụ văn hóa của nhân dân...; bảo đảm công bằng về cơ hội và thụ hưởng văn hóa. Khắc phục sự chênh lệch về trình độ phát triển và đời sống văn hóa giữa các vùng, miền, các giai tầng xã hội, đặc biệt quan tâm đến vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, các khu công nghiệp...”. Chăm lo xây dựng các quan hệ văn hóa lành mạnh, văn minh, tiến bộ trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị, nhà trường, doanh nghiệp và trong mỗi gia đình...; khắc phục sự xuống cấp về đạo đức trong các quan hệ văn hóa, nhất là trong giới trẻ hiện nay. Xây dựng cảnh quan văn hóa hài hòa, thân thiện, văn minh; tổ chức các hoạt động văn hóa đa dạng, phong phú, tạo ra ở mỗi địa

phương, cơ quan, đơn vị một không gian văn hóa lành mạnh, tiến bộ, để ngăn chặn sự nảy sinh những biểu hiện phản văn hóa.

Bốn là, gắn kết chặt chẽ giữa “xây” và “chống”; giữa gìn giữ, bồi đắp hệ giá trị văn hóa, chuẩn mực con người thời kỳ mới với kiên quyết đấu tranh ngăn ngừa, loại bỏ những biểu hiện phản giá trị văn hóa

Kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống” vừa là yêu cầu khách quan, vừa là giải pháp hữu hiệu trong phòng, chống âm mưu, thủ đoạn “xâm lăng văn hóa” của các thế lực thù địch hiện nay. Những tác động tiêu cực từ mặt trái nền kinh tế thị trường, xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và mưu đồ chống phá trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa của các thế lực thù địch đã và đang làm nảy sinh ngày càng gia tăng những biểu hiện phi văn hóa, phản giá trị, suy thoái, tệ nạn, tiêu cực... Kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống” nhằm lấy “xây” để “chống”, lấy “cái đẹp” để “đẹp cái xấu” và lấy “chống” để “xây”, kiên quyết “nhổ cỏ dại” để “hái mùa vàng”.

Trong tình hình mới, cấp ủy, chính quyền các cấp cần coi trọng giáo dục, gìn giữ, bồi đắp và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, thể hiện bản sắc giá trị của mình; đồng thời, tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại, để có những giá trị văn hóa mới, mang tính tiên tiến, văn minh, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại. Kiên quyết đấu tranh ngăn ngừa, loại bỏ những biểu hiện phản giá trị văn hóa, nhất là những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; phê phán và ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, mê tín, dị đoan; đẩy lùi bệnh quan liêu, bè phái, mất đoàn kết, chủ nghĩa cơ hội và thực dụng; các hành vi vi phạm pháp luật ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, nhất là vai trò của cơ quan chức năng, các ban chỉ đạo 35, lực lượng nòng cốt đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

Đây là việc làm thường xuyên, lâu dài, được tiến hành một cách bền bỉ, kiên trì trên mọi lĩnh vực, hoạt động, tổ chức, lực lượng và trong mỗi con người. Trong đó, cần kết hợp chặt chẽ giữa khơi dậy và phát huy vai trò nêu gương về văn hóa của cán bộ, đảng viên với tăng cường quản lý, điều hành, thanh tra, kiểm tra xử lý các vi phạm ●



Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm

Kỷ niệm Ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6:

BÁC HỒ VỚI THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG

✍ NGUYỄN MINH TRÍ

Sinh thời, dù luôn bận rộn với nhiều nhiệm vụ cách mạng nhưng Bác Hồ vẫn dành nhiều thời gian quan tâm đến thiếu niên, nhi đồng, bởi theo Bác, chính những thế hệ này sẽ là những chủ nhân tương lai của đất nước. Tình cảm, sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục của Người qua những bức thư, lời dạy, bài viết gửi đến thiếu niên, nhi đồng cả nước nhân dịp Tết Thiếu nhi, Tết Trung thu, ngày khai trường,... mãi mãi khắc sâu và trở thành tài sản vô giá đối với các thế hệ thiếu niên, nhi đồng Việt Nam.



1



3



2

1. Thiếu nhi ở Trại nhi đồng thành phố Vinh (Nghệ An) chào đón Bác đến thăm (tháng 6/1967). Ảnh tư liệu.
2. Bác Hồ vui Tết Trung thu với các cháu thiếu nhi Trường Mẫu giáo Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ở Việt Bắc, ngày 15/9/1951. Ảnh tư liệu.
3. Bác Hồ đến thăm Trường Mẫu giáo nội trú đầu tiên của Quân đội tại Việt Bắc dịp sinh nhật của Người, ngày 19/5/1953. Ảnh tư liệu.





Nhà thơ Tố Hữu đã từng viết: “Bác ơi tìm Bác mệnh mông thế. Ôm trọn non sông mọi kiếp người”. Trong muôn vàn tình thương yêu của Bác Hồ dành cho “mọi kiếp người” có một tình yêu bao la, đặc biệt dành cho thiếu niên, nhi đồng. Ngày 15/8/1945, nhân ngày Tết Trung thu độc lập đầu tiên của đất nước, Bác đã bày tỏ tình cảm của mình đối với thiếu nhi bằng lời lẽ rất giản dị, thấm đượm tình thương yêu: “Các em vui cười hơn hở. Già Hồ cũng vui cười hơn hở với các em. Vậy đó các em biết vì sao? Bởi vì Già Hồ rất yêu mến các em”. Ngày 01/6/1950, nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, Người viết: “Các cháu yêu quý! Ngày 01/6 là ngày của các cháu bé khắp cả các nước trên thế giới. Đáng lẽ tất cả các cháu đều được no ấm, được vui chơi, được học hành như trẻ con ở Liên Xô... Nhưng nước Việt Nam ta, vì giặc Pháp gây ra chiến tranh, chúng nó đốt nhà, giết người, cướp của. Cho nên, người lớn phải kháng chiến, trẻ con cũng phải kháng chiến. Bác thương các cháu lắm. Bác hứa với các cháu rằng: đến ngày đánh đuổi hết giặc Pháp, kháng chiến thành công, thì Bác cùng Chính phủ và các đoàn thể cùng cố gắng làm cho các cháu cùng được no ấm, đều được vui chơi, đều được học hành, đều được sung sướng” [2, tr.388]. Trước lúc đi xa, qua “Di chúc” thiêng liêng, Bác gửi muôn vàn tình yêu thương cho dân tộc Việt Nam, trong đó Bác không quên nhắc đến thế hệ thiếu niên, nhi đồng bằng những tình cảm đặc biệt: “Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng. Tôi cũng gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn và các cháu thanh niên, nhi đồng quốc tế” [4, tr.624].

Không chỉ gửi gắm tình cảm qua mỗi bức thư, bài thơ, lời căn dặn mà Bác còn khẳng định vai trò của thiếu niên, nhi đồng Việt Nam đối với sự nghiệp cách mạng. Người khẳng định: “Người lớn cứu nước đã đành. Trẻ em cũng góp phần mình một tay. Tuổi nhỏ làm việc nhỏ. Tuỳ theo sức của mình”. Trong thư gửi nhi đồng toàn quốc nhân ngày Quốc tế thiếu nhi năm 1951, Bác viết: “Ngày 01/5, ngày của những người lao động thế giới tỏ tình đoàn kết, đấu tranh. Còn

ngày 01/6 là ngày của các cháu nhi đồng trong thế giới tỏ tình đoàn kết và sức đấu tranh của mình...”. Hình thức đấu tranh của thiếu niên, nhi đồng mà Người đưa ra rất cụ thể, thiết thực trong đó cần “thi đua học tập, thi đua tăng gia sản xuất; thi đua giúp đỡ các gia đình thương binh, tử sĩ. Thế là các cháu đấu tranh”. Người nhấn mạnh: “Em bé Việt Nam, các cháu Bác Hồ, cũng nhiều em anh hùng. Trẻ con anh hùng chứng tỏ cả dân tộc anh hùng. Với chí khí anh hùng do lòng yêu nước và tinh thần quốc tế hun đúc, nhất định đánh tan được bọn đế quốc tham tàn” [3, tr.97].

Tầm nhìn chiến lược của Hồ Chí Minh ở chỗ, Người hiểu rằng thiếu niên, nhi đồng là chủ nhân tương lai của đất nước. Người khẳng định: “Thiếu niên, nhi đồng là người chủ tương lai của nước nhà” [4, tr.579]. Người yêu cầu toàn Đảng, toàn dân và tất cả mọi lực lượng quan tâm, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng: “Vì vậy, chăm sóc và giáo dục tốt các cháu là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Công tác đó phải làm kiên trì, bền bỉ” [4, tr.579]. Nhất quán tư tưởng ấy, trong Thư gửi các cháu thiếu niên Hợp tác xã Măng Non, thôn Phú Mẫn, xã Hàm Sơn, huyện Yên Phong (Bắc Ninh), gửi ngày 19/5/1969, Bác tiếp tục khẳng định: “Các cháu tuy tuổi còn nhỏ, cũng có thể làm những việc ích nước lợi dân. Các cháu là những người chủ tương lai của nước nhà” [4, tr.569]. Với niềm tin yêu lớn, trong bài Em bé Triều Tiên, Người nhấn mạnh: “Em bé Việt Nam, các cháu Bác Hồ, cũng nhiều em anh hùng. Trẻ con anh hùng chứng tỏ cả dân tộc anh hùng. Với chí khí anh hùng do lòng yêu nước và tinh thần quốc tế hun đúc, nhất định đánh tan được bọn đế quốc tham tàn” [3, tr.97].

Người còn căn dặn toàn Đảng, toàn dân và xã hội phải quan tâm chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng. Người dạy: “Chăm sóc và giáo dục tốt các cháu là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Công tác đó phải làm kiên trì, bền bỉ” [4, tr.579]. Trong thư gửi Hội nghị cán bộ phụ trách nhi đồng toàn quốc, ngày 25/8/1950, Bác Hồ viết: “Giáo dục nhi đồng là một khoa học. Cách dạy trẻ, cần làm cho chúng biết yêu Tổ quốc, thương đồng bào, yêu lao động, biết vệ sinh, giữ kỷ luật, học văn hóa. Đồng thời





phải giữ toàn vẹn tính vui vẻ, hoạt bát, tự nhiên, tự động, trẻ trung của chúng, chớ nên làm cho chúng hóa ra già cả”. Ngay sau khi đất nước giành độc lập, trong mùa khai trường đầu tiên năm 1945 dưới chế độ Dân chủ Cộng hòa, Bác đã gửi thư cho học sinh bày tỏ sự quan tâm sâu sắc, sự kỳ vọng lớn lao vào thế hệ tương lai của đất nước: “Nước nhà mong chờ ở các em rất nhiều. Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em”. Bác còn ân cần nhắc nhở thiếu niên, nhi đồng cả nước: “Mai sau, các cháu sẽ là Bác chủ của nước nhà. Cho nên ngay từ rày, các cháu cần phải rèn luyện đạo đức cách mạng để chuẩn bị trở nên bác công dân tốt, bác cán bộ tốt của nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”.

Thấm nhuần sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thiếu niên, nhi đồng, trong thời gian qua, Đảng, Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương giáo dục thiếu niên, nhi đồng và ban hành nhiều chính sách, văn bản pháp luật bảo vệ các quyền trẻ em. Từ Hiến pháp, Luật đến các văn bản dưới luật đã tạo thành một hệ thống pháp luật bảo vệ trẻ em phù hợp với thực tiễn trong nước và Công ước quốc tế về quyền trẻ em. Đặc biệt, vấn đề về quyền trẻ em đã được hiến định từ Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp năm 1959, Hiến pháp năm 1980, Hiến pháp năm 1992 (gồm cả lần sửa đổi, bổ sung vào năm 2001) và Hiến pháp năm 2013 tiếp tục đề cập, quan tâm đến quyền trẻ em và bảo vệ quyền trẻ em. Khoản 1, Điều 37 Hiến pháp 2013 quy định: “Trẻ em được Nhà nước, gia đình, xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục, được tham gia vào các vấn đề về trẻ em. Nghiêm cấm xâm hại, hành hạ, ngược đãi, bỏ mặc, lạm dụng, bóc lột sức lao động và những hành vi khác vi phạm quyền trẻ em”. Tại Khoản 2, Điều 58 Hiến pháp 2013 đã quy định: “Nhà nước, xã hội và gia đình có trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người mẹ, trẻ em, thực hiện kế hoạch hoá gia đình”.

Quốc hội và Chính phủ đã ban hành các chính sách, văn bản pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Năm 2016, Quốc hội đã thông

qua Luật Trẻ em. Quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước trong việc xây dựng Luật Trẻ em là bảo đảm hài hòa các quyền trẻ em và nguyên tắc trong Công ước của Liên hiệp quốc và các điều ước quốc tế khác có liên quan. Luật Trẻ em đã thể chế hóa các chủ trương của Đảng, Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong tình hình mới, ghi nhận đầy đủ các quyền của trẻ em và tiếp cận trên quyền của trẻ em.

Đặc biệt, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định việc quan tâm, bồi dưỡng và giáo dục thế hệ trẻ với nhiều nội dung và hình thức phù hợp, trong đó cần: “Quan tâm chăm lo công tác giáo dục, bồi dưỡng và bảo vệ trẻ em, thiếu niên, nhi đồng. Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp Nhân dân, nhất là thanh niên” [1, tr.143]. Đây cũng là những định hướng cơ bản nhằm chăm lo, giáo dục thiếu niên, nhi đồng trong thời gian tới.

Bác đã đi xa nhưng những lời căn dặn, hành động, tình cảm của Bác cho thiếu niên, nhi đồng sẽ mãi mãi khắc sâu trong tâm trí thiếu niên, nhi đồng nói riêng và mỗi người dân Việt Nam nói chung. Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Bác luôn là tấm gương sáng ngời cho chúng ta học tập và làm theo. Ngày nay, Đảng, Nhà nước và Nhân dân đang từng bước thực hiện tốt tư tưởng của Người về chăm sóc, bảo vệ, giáo dục và rèn luyện thiếu niên, nhi đồng sớm trở thành những công dân tốt, người chủ tương lai của đất nước như Bác từng dạy ●

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, tập 6, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, tập 7, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, tập 15, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Quốc hội, Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 28/11/2013.
6. Quốc hội, Luật Trẻ em ngày 05/4/2016.





Kỷ niệm 113 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước
(05/6/1911 - 05/6/2024)

Hành trình TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC của Bác Hồ

B.B.T (t/h)

Bến cảng Nhà Rồng, nơi Bác ra đi tìm đường cứu nước. Ảnh tư liệu.

Tàu Amiral Latouche Tréville, con tàu đã đưa người thanh niên Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước. Ảnh tư liệu TTXVN.



NGÀY 05/6/1911

Từ Bến cảng Nhà Rồng (Sài Gòn), người thanh niên Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước với quyết tâm “tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi”

TỪ 1911 - 1920

Người bôn ba nhiều nơi trên thế giới và hòa mình với cuộc sống người lao động. Qua đó, Người rút ra kết luận: Ở đâu đế quốc, thực dân cũng tàn bạo, độc ác; ở đâu người lao động cũng bị bóc lột, áp bức.

Cuối năm 1917, Người trở lại Pháp tham gia các hoạt động trong Đảng xã hội Pháp.

Năm 1919, tại Pháp với cái tên Nguyễn Ái Quốc, Người đã gửi Bản yêu sách đến Hội nghị Versaille đòi quyền tự quyết cho Nhân dân Việt Nam.

Giữa tháng 6/1920, Người đọc “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của V.I.Lênin; đã tìm thấy ánh sáng và con đường giải phóng các dân tộc thuộc địa, quyết tâm đi theo con đường cách mạng của Lênin.

Tháng 12/1920, tại Đại hội Tuors, Nguyễn Ái Quốc quyết định bỏ phiếu tán thành tham gia Quốc tế Cộng sản do Lênin lãnh đạo; trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên và là một thành viên sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.



Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp vào năm 1920. Ảnh tư liệu TTXVN.





TỪ 1921 - 1930



Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô (1923-1924) (hàng ngồi, thứ 3 từ trái qua).
Ảnh tư liệu TTXVN.

Nguyễn Ái Quốc ra sức truyền bá Chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam, chuẩn bị về lý luận và tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Cuối năm 1923, Người bí mật đến Liên Xô. Trong những tháng học tập, hoạt động, nghiên cứu trên đất nước Xô viết, Người đã viết nhiều tác phẩm xuất sắc về Cách mạng Tháng Mười và Lênin.

Tháng 6/1924, Người tham dự Đại hội V Quốc tế Cộng sản ở Matxcơva, được bầu làm Ủy viên Bộ phận Đông, phụ trách Cục phương Nam của Quốc tế Cộng sản.

Năm 1925, Người về Quảng Châu (Trung Quốc), liên hệ với các tổ chức yêu nước Việt Nam và thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên, sáng lập báo Thanh niên nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, lý luận cách mạng.

Từ ngày 06/01 đến ngày 07/02/1930, tại Hương Cảng (Hong Kông, Trung Quốc) Người chủ trì Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

TỪ 1931 - 1941

Người bị nhà cầm quyền Anh bắt giam ở Hồng Kông (tháng 6/1931); cuối năm 1932 được thả tự do; rời Thượng Hải đi Vladivôxtốc (Liên Xô) vào học tại Trường Quốc tế Lênin, sau đó công tác tại Viện Nghiên cứu các vấn đề dân tộc và thuộc địa (năm 1934). Trong thời gian này, Nguyễn Ái Quốc (tên gọi là P.C.Lin) được Ban Trung ương của Đảng chỉ định là đại diện của Đảng ở Quốc tế Cộng sản.

Năm 1935, Người được cử đi dự Đại hội VII Quốc tế Cộng sản.

Tháng 10/1938, Người rời Liên Xô đến Diên An (Trung Quốc) làm việc tại Bộ Chỉ huy Bát lộ quân sau đó bắt liên lạc với tổ chức Đảng, chuẩn bị về nước trực tiếp chỉ đạo cách mạng Việt Nam.

Ngày 28/01/1941, Nguyễn Ái Quốc về nước qua cột mốc 108 trên biên giới Việt - Trung thuộc xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam •



Bác Hồ về nước ngày 28/01/1941.

Tranh: Trịnh Phòng.





Kỷ niệm 76 năm

NGÀY BÁC HỒ RA “LỜI KÊU GỌI THI ĐUA ÁI QUỐC” (11/6/1948 - 11/6/2024)



Ảnh tư liệu

Lời kêu gọi THI ĐUA ÁI QUỐC

✍ B.B.T (t/h)

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, trước vận mệnh đất nước đang ở tình thế “ngàn cân treo sợi tóc” vì thù trong, giặc ngoài, nạn đói, nạn dốt hoành hành khắp nơi, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thức rõ việc động viên sức mạnh của toàn thể dân tộc Việt Nam là điều rất cần thiết để thực hiện nhiệm vụ cấp bách của cách mạng.

Theo sáng kiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 27/3/1948, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị đẩy mạnh phong trào thi đua ái quốc để động viên mọi lực lượng tham

gia kháng chiến và kiến quốc. Chỉ thị xác định: “... mục đích thi đua ái quốc là làm sao cho kháng chiến mau thắng lợi, kiến thiết chóng thành công”.

Sau khi Ban Chấp hành Trung ương ra Chỉ thị, nhân kỷ niệm 1.000 ngày kháng chiến (Ngày Nam Bộ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 23/9/1945), ngày 11/6/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi thi đua ái quốc”.

“Lời kêu gọi thi đua ái quốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh có tác dụng hiệu triệu, lôi cuốn, động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân phát huy



Ảnh tư liệu bên trái: Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện thân mật với Anh hùng Lao động Nguyễn Phúc Đồng (Ngành Quân giới) và nữ Anh hùng Nguyễn Thị Năm (Dệt Nam Định) trong buổi họp mặt các đại biểu dự Đại hội liên hoan Anh hùng, Chiến sĩ thi đua Công-Nông-Binh toàn quốc lần thứ II (Hà Nội, 07/7/1958).

Ảnh tư liệu bên phải: Chủ tịch Hồ Chí Minh với đại biểu dự Đại hội liên hoan Anh hùng, Chiến sĩ thi đua Công-Nông-Binh toàn quốc lần thứ II (Hà Nội, 07/7/1958).

truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, vượt qua mọi hy sinh gian khổ hoàn thành tốt nhiệm vụ trong từng giai đoạn cách mạng. Đặc biệt trong những thời khắc cam go, ác liệt của dân tộc, “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn thấm sâu vào các tầng lớp Nhân dân, biến thành sức mạnh đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi vẻ vang.

Thực hiện lời dạy của Người, nhiều phong trào thi đua đã phát triển rộng khắp, thực sự là động lực to lớn, góp phần vào thắng lợi của hai cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc. Điển hình là các phong trào thi đua: “Tuần lễ vàng”; “Bình dân học vụ”... đến “Cờ Ba nhất” trong quân đội; “Gió Đại Phong” trong nông nghiệp; “Sóng Duyên Hải” trong công nghiệp; “Hai tốt” trong giáo dục; “Ba sẵn sàng” và “Năm xung phong” trong thanh niên; “Ba đảm đang”, “Xây dựng gia đình vẻ vang”, “Hội mẹ chiến sỹ” trong phụ nữ;...

Đặc biệt trong những năm đổi mới, Đảng đã đề ra khẩu hiệu thi đua: “Tất cả vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”. Nhiều phong trào đã được phát động và thực hiện có hiệu quả như “Xóa đói, giảm nghèo”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Tuổi trẻ sáng tạo”, “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”,... Và gần đây là cả nước đang tập trung triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào lớn: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”... Nhìn chung, các phong trào thi đua đã gắn bó mật thiết với quyền và lợi ích của người dân, góp phần vào những thành tựu quan trọng phát triển kinh tế - xã hội, trong bảo vệ Tổ quốc.

“Lời kêu gọi thi đua ái quốc” cùng với nhiều bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh là



1



2



3



4

Ảnh tư liệu 1: Chiếc máy cày của Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng Hợp tác xã Đại Phong (Quảng Bình), lá cờ đầu của ngành nông nghiệp, thực hiện luống cày đầu trước sự vui mừng của bà con xã viên (tháng 6/1961).

Ảnh tư liệu 2: Đại hội liên hoan Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ III, diễn ra từ ngày 04 đến ngày 06/5/1962 tại Hà Nội. Chủ tịch Hồ Chí Minh đến dự và phát biểu.

Ảnh tư liệu 3: Ngày 06/5/1962, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp mặt các Anh hùng, Chiến sĩ thi đua từ Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua lần thứ I (1952) đến Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua lần thứ III (1962).

Ảnh tư liệu 4: Thủ tướng Phạm Văn Đồng chụp ảnh kỷ niệm với đại diện 5 đơn vị đạt danh hiệu “Lá cờ đầu” trong phong trào thi đua, tại Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần III (Hà Nội, ngày 01/5/1962).

những quan điểm, chỉ đạo, định hướng phong trào thi đua yêu nước trong nhiều thập kỷ qua; là cơ sở để Đảng, Nhà nước bổ sung, hoàn thiện đường lối, chủ trương về thi đua yêu nước, về công tác thi đua - khen thưởng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong từng giai đoạn cách mạng. Ngày nay, trong công cuộc đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế, “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn còn vẹn nguyên ý nghĩa lịch sử, giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc.

Để tiếp tục phát huy ý nghĩa, giá trị của “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” và sức mạnh của các

phong trào thi đua yêu nước, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, ngày 04/3/2008, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 258/QĐ-TTg về việc lấy ngày 11 tháng 6 hằng năm là Ngày Truyền thống thi đua yêu nước.

Nhân kỷ niệm 76 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2024), Ban Biên tập Bản tin Thông báo nội bộ xin trân trọng đăng toàn văn “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” của Người.



Lời kêu gọi thi đua ái quốc

Mục đích thi đua ái quốc là:

*Diệt giặc đói,
Diệt giặc dốt,
Diệt giặc ngoại xâm.*

Cách làm là: dựa vào:

*Lực lượng của dân,
Tình thần của dân, để gây:
Hạnh phúc cho dân.*

Vì vậy bốn phận của người dân Việt Nam, bất kỳ sĩ, nông, công, thương, binh; bất kỳ làm việc gì, đều cần phải thi đua nhau:

*Làm cho mau,
Làm cho tốt,
Làm cho nhiều.*

Mỗi người dân Việt Nam, bất kỳ già, trẻ, trai, gái; bất kỳ giàu, nghèo, lớn, nhỏ, đều cần phải trở nên một chiến sĩ tranh đấu trên mặt trận: Quân sự, kinh tế, chính trị, văn hoá. Thực hiện khẩu hiệu:

*Toàn dân kháng chiến,
Toàn diện kháng chiến.*

Trong cuộc thi đua ái quốc, chúng ta:

*Vừa kháng chiến,
Vừa kiến quốc.*

Kết quả đầu tiên của Thi đua ái quốc sẽ là:

*Toàn dân đủ ăn đủ mặc
Toàn dân biết đọc, biết viết,
Toàn bộ đội đầy đủ lương thực, khí giới để
diệt giặc ngoại xâm,
Toàn quốc sẽ thống nhất độc lập hoàn toàn.*

Thế là chúng ta thực hiện:

*Dân tộc độc lập,
Dân quyền tự do,
Dân sinh hạnh phúc.*

Ba chủ nghĩa mà nhà đại cách mạng Tôn Văn đã nêu ra.

Để đi đến kết quả tốt đẹp đó, tôi xin
*Các cụ phụ lão thi đua đốc thúc con cháu
hăng hái tham gia mọi công việc,*

*Các cháu nhi đồng học hành và giúp việc
người lớn,*

*Đồng bào phú hào thi đua mở mang doanh
nghiệp,*

Đồng bào công nông thi đua sản xuất,

*Đồng bào trí thức và chuyên môn thi đua
sáng tác và phát minh,*

*Nhân viên Chính phủ thi đua tận tụy làm
việc, phụng sự Nhân dân,*

*Bộ đội và Nhân dân thi đua giết cho nhiều
giặc, đoạt cho nhiều súng.*

Nói tóm lại, ai cũng thi đua, ai cũng tham gia
kháng chiến và kiến quốc. Phong trào sôi nổi.

Thi đua ái quốc sẽ ăn sâu, lan rộng khắp mọi
mặt và mọi tầng lớp Nhân dân, và sẽ giúp ta dẹp
tan mọi nỗi khó khăn và mọi âm mưu của địch
để đi đến thắng lợi cuối cùng.

Với tinh thần quật cường và lực lượng vô
tận cả dân tộc ta, với lòng yêu nước và chí kiên
quyết của Nhân dân và quân đội ta, chúng ta có
thể thắng lợi, chúng ta nhất định thắng lợi.

Hỡi toàn thể đồng bào.

Hỡi toàn thể chiến sỹ,

Tiến lên!

HỒ CHÍ MINH

(Viết ngày 11/6/1948, đăng Báo Cứu quốc ngày 24/6/1948; Hồ Chí Minh: Toàn tập,
Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, t.7, trang.461-462).



*Kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập Tiểu đoàn Tây Đô
(24/6/1964 - 24/6/2024)*

Tiểu Đoàn Tây Đô

60 NĂM VINH QUANG MỘT CHẶNG ĐƯỜNG

TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG

“RA ĐI LÀ CHIẾN THẮNG, ĐÁNH LÀ TIÊU DIỆT”

✍ NGUYỄN THẮNG



*Tiểu đoàn Tây Đô trước giờ xuất kích (1974).
Ảnh tư liệu.*



*Đồng chí Trần Cù hướng dẫn đơn vị trên sa bàn
trong trận Quang Phong. Ảnh tư liệu.*



*Chiến sĩ Tiểu đoàn Tây Đô
tuyên thệ dưới quân kỳ quyết thắng.*

Ảnh: Nguyễn Thắng.



Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, ở tỉnh Cần Thơ có một đơn vị bộ đội do Tỉnh ủy tổ chức rèn luyện được Nhân dân nuôi dưỡng và trưởng thành đã làm nên những kỳ tích mang đậm dấu ấn lịch sử, niềm tự hào của Đảng bộ, Nhân dân và lực lượng vũ trang Cần Thơ. Đó là Tiểu đoàn Tây Đô anh hùng, quyết chiến quyết thắng, năm nay tròn 60 tuổi (24/6/1964 - 24/6/2024).

Kỷ niệm ngày thành lập, chúng ta đi ngược dòng thời gian để hiểu thêm bối cảnh, sự hình thành và phát triển lực lượng vũ trang (LLVT) Cần Thơ và sự ra đời của Tiểu đoàn Tây Đô để khẳng định sự lãnh đạo sáng suốt, đúng đắn của Đảng bộ và ghi nhận sự cống hiến to lớn của biết bao cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn Tây Đô suốt 60 năm qua để phấn khởi tự hào về quá khứ vẻ vang, tiếp tục xây dựng LLVT vững mạnh toàn diện, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ trước sự xâm lấn từ bên ngoài để cho “Nước non Việt Nam ta vững bền”.

Danh xưng “Tây Đô” đã có từ ngày 10/12/1959, để chỉ tên bộ đội tập trung của tỉnh Cần Thơ sau Hội nghị lần thứ XV (khóa II) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và chính Tây Đô đánh thắng trận diệt đồn Vàm Xáng, xã Nhơn Nghĩa ngày 28/02/1960; trận Bảy Ngàn, Tân Hòa ngày 02/3/1960, đánh với một Tiểu đoàn chủ lực địch đi ruộng bố, mặc dù bị động nhưng vẫn thắng lớn; trận diệt Chi khu Cờ Đỏ ngày 24/3/1960 kết quả mỹ mãn, thu nhiều vũ khí; trận Xẻo Cỏ ngày 09/5/1960, diệt và bắt 109 tên địch, thu 70 súng; trận Ông Đũa ngày 06/6/1960 đánh bại cuộc hành quân tìm diệt của 3 Tiểu đoàn Ngụy và trận Chày Đạp ngày 09/7/1960 thắng lớn, diệt hơn 250 tên địch, thu 120 súng... mở ra truyền thống quyết chiến quyết thắng cho Tiểu đoàn Tây Đô Cần Thơ trước thềm cuộc đồng khởi ở Cần Thơ, góp phần kiểm căng lực lượng địch để Kiến Phong và Bến Tre giữ vững phong trào. Sau ngày 14/9/1960, phong trào cách mạng ở Cần Thơ phát triển mạnh mẽ, lực lượng Tây Đô hòa quyện vào cuộc nổi dậy, của Nhân dân đi khắp địa bàn Cần Thơ và trở thành các đại đội bộ binh độc lập, hỗ trợ quân

chúng tấn công mạnh mẽ vào kế hoạch Stalây-Tâylo mà nội dung là quốc sách áp chiến lược.

Cuối năm 1963, sau trận Ấp Bắc và Bình Giả, chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ bên bờ sụp đổ, tỉnh Cần Thơ lập thêm đại đội 19 và đại đội 28, nâng số đại đội của LLVT Cần Thơ lên 05 đại đội bộ binh và lập các đại đội binh chủng và nhu cầu tác chiến ngày càng cao theo sự chỉ đạo của Quân khu Tây Nam bộ (T3) Tỉnh ủy Cần Thơ thành lập Tiểu đoàn bộ binh tập trung và danh xưng “Tây Đô” đã được đặt tên cho Tiểu đoàn “con cưng” của mình, Tiểu đoàn Tây Đô quyết chiến quyết thắng.

Vào ngày 24/6/1964, trở thành ngày truyền thống của Tiểu đoàn Tây Đô. Với lực lượng hùng hậu gồm 3 đại đội bộ binh, 2 đại đội binh chủng và đoàn bộ, 1.300 cán bộ và chiến sĩ Tây Đô là một tập thể đông đảo, tràn trề đầy nhiệt huyết, kết thành một tổ chức chặt chẽ có chi bộ Đảng lãnh đạo, có chỉ huy thống nhất đồng bộ. Kế tục truyền thống đánh giặc của người Cần Thơ thời chống Pháp và quật cường thời đầu chống Mỹ, cán bộ, chiến sĩ Tây Đô nêu cao chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, đoàn kết nội bộ, gắn bó máu thịt với Nhân dân, đi tiên phong trong cuộc chiến đấu sôi động của Nhân dân Cần Thơ với lời thề son sắt “Ra đi là chiến thắng, đánh là tiêu diệt”, lời hứa ngắn gọn thôi thúc mỗi cán bộ, chiến sĩ hăng hái chiến đấu, công tác và lao động sản xuất thật tốt để xứng đáng với niềm tin của Đảng bộ, Nhân dân và kỳ vọng của Ban Chỉ huy Tỉnh đội và các đảng bộ địa phương.

Ra đời trong khói lửa cuộc chiến tranh, lại đứng trên địa bàn đồng bằng sông nước, thường xuyên đương đầu với lực lượng địch đông và mạnh, cơ động nhanh, huấn luyện chính quy, tinh nhuệ, trang bị hiện đại với nhiều máy bay, xe bọc thép, tàu chiến, trực thăng vũ trang với pháo mặt đất. Ngoài cố vấn Mỹ còn có bộ binh Mỹ, B52 và pháo hạm... nhận thức được thực trạng đó, cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn Tây Đô mài sắt ý chí chiến đấu và phải đánh thắng quân địch trong mọi lúc, mọi nơi, từ đó ai cũng thi đua giết giặc lập công. Sau ngày thành lập Tiểu đoàn Tây Đô lao vào cuộc chiến đấu liên tục và bền bỉ, vượt qua thử





thách hiểm nghèo dù phải hy sinh để hoàn thành nhiệm vụ.

Với chức năng chiến đấu, Tiểu đoàn Tây Đô đã ngoan cường lần lượt đánh cho các Sư đoàn 21, Sư đoàn 7, Sư đoàn 9 và cả Sư đoàn thủy quân lục chiến Ngụy nếm mùi cay đắng ở chiến trường Cần Thơ, nổi bật là trận thắng ở Ông Hào, Trường Long ngày 08/6/1965, trận Ông Cửu ở Thường Thạnh ngày 15/6/1968 và trận Kênh Zêrô, Tân Hiệp, Rạch Giá ngày 21/5/1966. Tiểu đoàn Tây Đô cũng từng đương đầu với biệt động quân Vùng 4 và quân địa phương (Bảo An) Phong Dinh và các tỉnh vùng 4 chiến thuật khi chúng cần quét cũng như cố thủ tại hậu cứ. Các trận Thị đội Thới Lai 13/10/1965, biệt động quân 44, 43 đi “tìm diệt” bị đánh tan tác, Tiểu đoàn trưởng Thiệu tá Dẫn bị tử trận... các Tiểu đoàn Bảo An, Phong Dinh, 429 bị diệt ở Lái Hiếu, Phụng Hiệp ngày 18/8/1964, Tiểu đoàn Bảo An, An Giang (Long Xuyên) bị đánh tan tởm ở Trung An, Thốt Nốt ngày 30/6/1964; Tiểu đoàn 416 Phong Dinh bị đánh tan tác tại Phú Hữu, Châu Thành B khi thực hiện kế hoạch “tràn ngập lãnh thổ” và Nguyễn Văn Thiệu sau Hiệp định Paris 1973; Tiểu đoàn 480 Bảo An Phong Dinh bị diệt tại Vàm Xáng mới Xà No tháng 01/1975; đối với lực lượng co cụm ở đồn bót cũng không tránh khỏi thất bại: diệt đồn Tô Ma hung hãn và kiêu ngạo tại xã Lương Tâm ngày 09/12/1966; diệt căn cứ Quân sự Quang Phong, xã Phương Bình ngày 07/4/1972; chi Khu Một Ngàn ngày 08/12/1974; Phân chi khu Thạnh An và Trầu Hôi... cùng hàng trăm đồn bót giải phóng đất đai và giành nhiều dân trong việc đánh bại chiến lược chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ. Tiểu đoàn Tây Đô cũng là nỗi lo sợ đến các binh chủng kỹ thuật của Mỹ Ngụy: bắn chìm và cháy nhiều tàu chiến, bắn cháy và phá hủy nhiều máy bay, trong đó có việc phối hợp pháo binh Quân khu bắn vào sân bay Trà Nóc ngày 19/02/1966. Ngoài ra, còn đánh mạnh vào các trận địa pháo binh, tìm diệt xe M113 ở bên trong lộ Vòng Cung và bắn cháy khi chúng đi càn quét. Trong lịch sử của mình, Tiểu đoàn Tây Đô còn in đậm nét chiến công từng chạm trán với Sư đoàn 9 bộ binh Hoa Kỳ hùng mạnh đến Cần Thơ;

trận Bảy Thưa, Đông Phước ngày 18/6/1968 Tây Đô diệt hơn 80 tên lính Mỹ, trong đó có một hạ sĩ quan bỏ thân tại chiến trường và sau chiến tranh, chính phủ Hoa Kỳ nhờ tìm hài cốt. Tiểu đoàn Tây Đô là nỗi kinh hoàng của tàu chiến Mỹ khi đến sông Cần Thơ, tháng 02/1968 trong hai đêm cuối tháng 02 và đầu tháng 3, các chiến sĩ tinh nhuệ của Tiểu đoàn Tây Đô do đồng chí Trần Cừ, Tham mưu trưởng chỉ huy đã bắn chìm và cháy 9 tàu, bị thương và giết chết hơn trăm tên lính Mỹ. Khi làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia Tiểu đoàn Tây Đô là nỗi lo sợ của tàng quân Khmer đỏ, các trận đánh ở núi Ural, Kimvi, Đường sắt, Biển Hồ... đã làm cho các Sư đoàn 210, 612, 785 và vùng 31 bị thiệt hại nặng nề, mất sức chiến đấu, tạo điều kiện cho cách mạng Campuchia tự đảm đương nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Kpongchnang Campuchia.

Là đội quân công tác, Tiểu đoàn Tây Đô thực hiện công tác vận động quần chúng rất hiệu quả. Nắm chắc chủ trương của Đảng, kịp thời và bền bỉ thuyết phục Nhân dân, đem chính nghĩa của cuộc kháng chiến đến với đồng bào nơi bị kềm kẹp, đồng bào có tín ngưỡng tôn giáo và đồng bào dân tộc. Với tinh thần hòa hợp, hòa giải, cởi mở đã cảm hóa các tầng lớp Nhân dân tập trung mũi nhọn vào đế quốc Mỹ và tay sai. Qua đó, cuộc kháng chiến ngày càng tập hợp nhiều quần chúng tham gia, tạo nên sức mạnh tổng hợp, hình ảnh tốt đẹp “Bộ đội Cụ Hồ”. Những vùng đất Tiểu đoàn Tây Đô đi qua, trong tỉnh, ngoài tỉnh, trong nước hay ở Campuchia đã để lại trong Nhân dân chan chứa tình đoàn kết quân dân. Tiểu đoàn Tây Đô rất thành công trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng được Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam khen tại Hội nghị tổng kết công tác dân vận toàn quân.

Tiểu đoàn Tây Đô còn là lực lượng lao động sản xuất, không những tác chiến tốt, công tác vận động quần chúng giỏi mà còn biết tăng gia sản xuất để tự túc một phần lương thực thực phẩm. Trong kháng chiến chống Mỹ, Nhân dân ta sản xuất bị đình đốn do bom đạn, đất hoang hóa, trước tình hình đó, Đảng ủy, chỉ huy Tiểu đoàn Tây Đô chủ trương cho cán bộ, chiến sĩ tham gia





sản xuất. Quán triệt tinh thần trên, cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn Tây Đô khai thác 4.000 công đất giữa đồng Bảy Ngàn và Bốn Ngàn trên xã Tân Hòa để sản xuất lúa mùa, tạo ra hạt lúa vàng trong điều kiện khó khăn. Sau hòa bình tiếp tục sản xuất trên mảnh đất ấy bằng sức người và cơ giới, tạo ra phong trào lúa hai vụ, làm gương cho nông dân trong vùng. Tiểu đoàn còn làm thủy lợi cho cả khu vực để nông dân cùng hưởng. Huy động nạo vét kinh nối từ Bảy Ngàn đến Bốn Ngàn để dẫn nước. Kênh thủy lợi ấy Nhân dân gọi thành tên kênh “Tiểu đoàn”. Sản xuất quanh bếp, quanh nhà là nét văn hóa trong doanh trại quân đội, tạo ra thực phẩm cải thiện bữa ăn, nâng cao sản xuất để huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu và nó trở thành chế độ trong ngày của các chiến sĩ và qua lao động sản xuất khẳng định bản chất của đội quân cách mạng từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân mà chiến đấu.

60 năm là khoảng thời gian khá dài, song đó là một thời kỳ rực rỡ chiến công, các thế hệ kế tiếp nêu cao chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng như một dòng chảy xuyên suốt, cuộc chiến đấu không ngơi nghỉ và trải qua vô vàn những khó khăn, thử thách, có những thử thách tưởng chừng làm sụp đổ ý chí con người, nhưng càng khó khăn càng kiên định tinh thần, chiến đấu hăng say, vượt lên sức mình để thắng: trận kênh Zêrô ngày 21/5/1966 là thử thách nghiêm trọng, gần như Sư 9 Ngụy bao vây, có 36 xe M113 yểm trợ, vậy mà lòng dũng cảm và mưu trí nghệ thuật ta đứng trụ được trong điều kiện rất hiểm nghèo, hoặc trận Quang Phong, Một Ngàn, lực lượng ta ít nhưng có cách đánh phù hợp ta đánh thắng. Đánh với quân Mỹ Ngụy trong chiến tranh là không có từ “dễ”, chỉ có khó, và trong cái khó đó xuất hiện ra sáng kiến mưu lược để thắng kẻ thù. Khi sang Campuchia làm nhiệm vụ giúp bạn, có lần Sư đoàn 612 Pôn Pốt với hàng trăm xuống, trong khi lực lượng ta chỉ hơn 20 chiếc. So sánh 1/5 nhưng lại đánh thắng vì ý chí con người Việt Nam làm việc đại nghĩa.

60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Tiểu đoàn Tây Đô đã đứng vững trên tuyến đầu của tỉnh Cần Thơ và Quân khu 9, tham gia 3

chiến dịch lớn: Tết Mậu Thân 1968 là lực lượng tiên phong thọc sâu vào nội ô của thị xã Cần Thơ và 50 ngày đánh địch trên Lộ Vòng Cung. Tạo nên huyền thoại Vòng Cung đi vào lịch sử. Mùa hè 1972, với việc tiêu diệt căn cứ Quân sự Quang Phong, tạo ra thế mới, lực mới cho cuộc kháng chiến ở Cần Thơ, từ đây mở ra tiềm lực chính trị, quân sự... để tỉnh Cần Thơ phát triển. Mùa xuân 1975, mở màn bằng trận đánh Chi khu Một Ngàn, làm chuyển biến căn bản khu vực Xà No, Vòng Cung, tạo thế đứng vững chắc để rồi 30/4/1975 tiến mạnh vào Cần Thơ, cầm cờ chiến thắng trên nóc Dinh Tỉnh trưởng tỉnh Phong Dinh, buộc Bộ Tư lệnh Quân đoàn 4, Vùng 4 chiến thuật đầu hàng, tỉnh Cần Thơ được giải phóng vào lúc 16 giờ 30 phút và đồng thời miền Tây được giải phóng. Không dừng lại đó, năm 1977 - 1978, Tiểu đoàn Tây Đô là lực lượng cơ động của Quân khu ra biên giới đứng chân trên đất An Giang và Kiên Giang, từ Vĩnh Xương - Châu Đốc - Hà Tiên... những nơi đó kẻ địch bị đánh đau và đất đai Tổ quốc được trọn vẹn. Từ 1979 - 1987 làm nhiệm vụ ở Campuchia và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân lần thứ II năm 1985.

Trong lời khen nhân kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1964), Bác Hồ nói “Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”. Lời dạy đó là điều tâm niệm của cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn Tây Đô, được truyền cho nhau gần 60 năm qua và cán bộ, chiến sĩ của Tiểu đoàn Tây Đô làm đúng, làm đủ với tinh thần cao nhất, để ngày hôm nay, lời Bác dạy đã trở thành hiện thực tại một đơn vị lực lượng vũ trang thành phố Cần Thơ anh hùng •

Tài liệu tham khảo:

- Bộ CHQS TPCT, Tiểu đoàn Tây Đô, tập 1, xuất bản 1996.
- Bộ CHQS TPCT, Tiểu đoàn Tây Đô sống mãi, tập 2, xuất bản 2017.
- Bộ CHQS TPCT, Tiểu đoàn Tây Đô sống mãi, xuất bản 2015.





Kỷ niệm 122 năm NGÀY SINH ĐỒNG CHÍ CHÂU VĂN LIÊM (29/6/1902 - 29/6/2024)



Đồng chí Châu Văn Liêm

Tóm tắt tiểu sử và quá trình hoạt động cách mạng của đồng chí Châu Văn Liêm

Đồng chí Châu Văn Liêm sinh ngày 29/6/1902 trong một gia đình Nho học tại làng Thới Thạnh, quận Ô Môn, tỉnh Cần Thơ (nay là xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ). Năm lên 10 tuổi, đồng chí Châu Văn Liêm bắt đầu học chữ quốc ngữ và được cha mẹ cho ra trường tỉnh học. Sau khi đậu bằng Thành Chung, ngày 03 tháng 7 năm 1922, đồng chí Châu Văn Liêm vào học Trường Sư phạm Đông Dương ở Sài Gòn.

Năm 1924, tốt nghiệp Trường Sư phạm Đông Dương, đồng chí Châu Văn Liêm được phân bổ về dạy ở Trường Nữ tỉnh Long Xuyên (nay là tỉnh An Giang). Đến đầu năm 1926 - 1927, đồng chí Châu Văn Liêm bị điều động đến dạy ở một ngôi trường thuộc làng Long Điền, quận Chợ Thủ thuộc tỉnh Long Xuyên (nay là tỉnh An Giang). Tại nơi đây, đồng chí vừa dạy học, vừa tham gia hoạt động cách mạng. Đến năm 1927, tại Long Xuyên, đồng chí Châu Văn Liêm được kết nạp vào tổ chức “Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên”, một tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tháng 02 năm 1928, đồng chí Châu Văn Liêm được cử làm Bí thư Tỉnh bộ “Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên” tỉnh Long Xuyên, trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phát triển hội viên và tổ chức cơ sở Hội.

Tháng 3 năm 1929, tại căn nhà số 14 đường La Caze (Chợ Lớn), một cuộc hội nghị được tiến hành bầu lại Kỳ ủy Nam kỳ gồm 5 đồng chí: Phạm Văn Đồng, Châu Văn Liêm, Nguyễn Kim Cương, Nguyễn Văn Côn và Trần Ngọc Quế. Đồng chí Phạm Văn Đồng được đề cử làm Bí thư kỳ bộ. Hai đồng chí Phạm Văn Đồng và Châu Văn Liêm được hội nghị chọn đi dự đại hội Tổng



*Đồng chí Phạm Văn Hiểu,
Phó Bí thư Thường trực Thành ủy,
Chủ tịch HĐND thành phố phát biểu
tại Hội thảo khoa học
“Đồng chí Châu Văn Liêm
với cách mạng Việt Nam
và quê hương Cần Thơ”.
Ảnh: Hoàng Vĩnh Khang.*



Hội thảo khoa học “Đồng chí Châu Văn Liêm với cách mạng Việt Nam và quê hương Cần Thơ”, do Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh phối hợp với Thành ủy Cần Thơ tổ chức. Ảnh: Hoàng Vĩnh Khang.

bộ “Việt Nam Cách mạng Thanh niên” với tư cách đại diện Kỳ bộ Nam kỳ.

Sau nhiều lần bàn bạc hợp nhất với Đông Dương Cộng sản Đảng không thành công, ngày 07 tháng 8 năm 1929, với vai trò là thành viên trong “Ban trụ bị thành lập Đảng”, đồng chí Châu Văn Liêm triệu tập phiên họp ở Sài Gòn, chuẩn bị cho việc ra đời của một tổ chức mới là “An

Nam Cộng sản Đảng”. Đến tháng 11 năm 1929, đồng chí tiếp tục mở Hội nghị thành lập Ban lâm thời chỉ đạo An Nam Cộng sản Đảng. Đồng chí Châu Văn Liêm được cử làm Bí thư Ban lâm thời chỉ đạo An Nam Cộng sản Đảng.

Tháng 01 năm 1930, đồng chí Nguyễn Ái Quốc từ Thái Lan sang Hồng Công chuẩn bị cho cuộc họp thống nhất ba tổ chức Đảng. Ban lâm

thời chỉ đạo An Nam Cộng sản Đảng cử hai đại biểu là đồng chí Châu Văn Liêm và đồng chí Nguyễn Thiệu đi dự hội nghị. Hội nghị hợp nhất ba tổ chức Đảng diễn ra tại Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc) từ ngày 06/01 đến ngày 07/02/1930 dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã nhất trí hợp nhất các tổ chức cộng sản trong nước thành một Đảng và thống





nhất lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Sau hội nghị thành lập Đảng, đồng chí Châu Văn Liêm và Nguyễn Thiệu được giao nhiệm vụ tiến hành hợp nhất các tổ chức Đảng ở phía Nam, từ Nha Trang trở vào đến Cà Mau.

Ngày 24/02/1930, cùng với Xứ ủy Nam kỳ, đồng chí Châu Văn Liêm tổ chức hội nghị hợp nhất bộ phận Đông Dương Cộng sản Liên đoàn vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ngày 04/6/1930, gần 1.000 nông dân quận Đức Hòa (Long An) kéo đến Dinh quận trưởng đưa yêu sách, đòi giảm sưu, giảm thuế, không được khủng bố nông dân, không được bắt bớ, đánh đập người vô cố. Đồng chí Châu Văn Liêm vừa đưa yêu sách vừa cổ vũ đoàn biểu tình đồng thanh hô vang các khẩu hiệu và buộc tên quận trưởng chấp nhận các yêu sách. Trong lúc đối mặt với quân thù, đồng chí Châu Văn Liêm đã hy sinh dưới họng súng bạo tàn của tên cảnh sát thực dân Đờ rơi (Dreuil) ở tuổi 28.

Kỷ niệm 122 năm Ngày sinh đồng chí Châu Văn Liêm là dịp để chúng ta ôn lại truyền thống vẻ vang của dân tộc, ôn lại cuộc đời cách mạng cao cả của người cộng sản kiên trung - Châu Văn Liêm, đó là hành động có ý nghĩa thiết thực nhằm tôn vinh và khẳng định những hy sinh cao cả của đồng chí đối với dân tộc ta; qua đó bồi dưỡng truyền thống cách mạng, giáo dục tư tưởng và đạo đức lối sống cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ hôm nay.

Noi gương đồng chí, Đảng bộ, Chính quyền, quân và dân thành phố Cần Thơ tăng cường đoàn kết, nhất trí, tranh thủ mọi thời cơ, khắc phục khó khăn, thử thách, quyết tâm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết nhiệm vụ của Đảng bộ thành phố trong năm 2024; quyết liệt triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 -2025

và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; phấn đấu xây dựng Cần Thơ trở thành thành phố sinh thái, văn minh, hiện đại mang đậm bản sắc văn hóa sông nước vùng Đồng bằng sông Cửu Long; là trung tâm của vùng về dịch vụ thương mại, du lịch, logistics, công nghiệp chế biến, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, giáo dục và đào tạo, y tế chuyên sâu, khoa học công nghệ, văn hóa, thể thao; là đô thị hạt nhân vùng Đồng bằng sông Cửu Long; đời sống vật chất và tinh thần của người dân đạt mức cao; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; quốc phòng - an ninh được bảo đảm vững chắc •

B.B.T

*(Tổng hợp theo tài liệu
tuyên truyền
của Ban Tuyên giáo
Thành ủy Cần Thơ)*



Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Kỷ niệm 99 năm

NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM (21/6/1925 - 21/6/2024)

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA BÁO CHÍ TRONG CUỘC CHIẾN “KHÔNG KHỎI SÚNG”

THẢO DUNG

Bác Hồ - người sáng lập nền Báo chí Cách mạng Việt Nam

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là một chiến sỹ cách mạng lỗi lạc, lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam mà còn là một cây bút xuất sắc, một nhà báo lớn, Người khai sinh nền báo chí Cách mạng Việt Nam.

“Bản yêu sách làm đấm của nhân dân Việt Nam” do Nguyễn Ái Quốc và nhóm người Việt Nam yêu nước gửi Nghị viện Pháp và các đoàn đại biểu Hội nghị Versailles.

Báo “Le Parai” (Người cùng khổ ra đời, là Cơ quan ngôn luận của Hội liên hiệp thuộc địa do Nguyễn Ái Quốc và một số nhà cách mạng sáng lập.

Nguyễn Tất Thành sáng lập báo “Đuốc rọi đường đời”.

Tờ báo “Thanh niên” - Cơ quan tuyên truyền của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, do Nguyễn Ái Quốc sáng lập, xuất bản ở Quảng Châu, Trung Quốc, số đầu tiên ra ngày 21/6/1925. (Ngày này được coi là ngày ra đời của Báo chí Cách mạng Việt Nam)

Tờ số báo “Le Parai” do Nguyễn Ái Quốc sáng lập.

Báo Việt Nam Độc Lập, Cơ quan tuyên truyền của Ban Việt Minh sinh Cao bằng, do Nguyễn Ái Quốc sáng lập.

Một bức danh XYZ, Người viết bài báo “Đinh vấn” đăng báo “Sư Tử” số 120, ngày 15/10/1949.

Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Bộ Nội (trên tờ báo Việt Nam số 7967)

Tại Đại hội lần thứ II của Hội Nhà báo Việt Nam, Người nói: “Cần bộ báo chí công là chiến sỹ cách mạng. Cây bút trong tay là vũ khí sắc bén của họ”.

Ghi chú: Nhà báo, người yêu nước (1917)

Hồ Chí Minh để lại kho tàng báo chí đồ sộ với khoảng 2.000 bài báo các loại, gần 300 bài thơ, gần 500 trang truyện và ký.

1919

1921

1924

1925

1941

1949

1962

Nguồn: Nhà Xuất bản Thông tin - Vietnamnet

Báo Thanh niên do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh sáng lập ra số đầu tiên ngày 21/6/1925, đây là tờ báo cách mạng đầu tiên của nước ta. Đến nay, trải qua 99 năm ra đời và phát triển của nước có gần 700 cơ quan báo, tạp chí và đài phát thanh, truyền hình; có khoảng 41.000 người hoạt động trong lĩnh vực báo chí. Báo

chí cách mạng Việt Nam thực hiện tốt chức năng tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, xứng đáng là “binh chủng đặc biệt” trên mặt trận chính trị, tư tưởng - văn hóa của Đảng; là vũ khí sắc bén đấu tranh, phản bác, chống lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.





Ban Chỉ đạo 35 thành phố Cần Thơ tổ chức lễ tổng kết và trao giải Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng TP Cần Thơ lần thứ I năm 2023. Ảnh: PV.

Định hướng của Đảng

Trong quá trình tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc và lãnh đạo cách mạng Việt Nam, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến việc xây dựng, phát triển nền báo chí cách mạng Việt Nam. Thực hiện tư tưởng của Người, Đảng ta luôn khẳng định, báo chí là tiếng nói của Đảng, phản ánh tiếng nói của quần chúng Nhân dân, có nhiệm vụ truyền bá đường lối, chính sách của Đảng, phát hiện và phản ánh trung thực những điển hình tiên tiến, ủng hộ, cổ vũ những nhân tố mới, đấu tranh chống những hiện tượng lạc hậu, trì trệ và biểu hiện tiêu cực; đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; góp phần giải quyết những vấn đề thiết thực mà xã hội quan tâm; xây dựng dư luận xã hội lành mạnh, động viên Nhân dân tích cực hoàn thành nhiệm vụ cách mạng.

Trong nhiều chỉ thị, nghị quyết và quy định của Đảng và Nhà nước đã được khẳng định vai trò này. Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” xác định “vai trò thông tin, tuyên truyền, hiệu quả hoạt động báo chí trong việc nêu gương những người tốt, việc tốt, lấy nhân tố tích cực để đẩy lùi tiêu cực; phê

phán, đấu tranh với những biểu hiện sa sút về tư tưởng chính trị, vô trách nhiệm, vụ lợi cá nhân, vi phạm những chuẩn mực đạo đức, lối sống...”; “Nêu gương người tốt, việc tốt” giới thiệu kinh nghiệm của các điển hình tiên tiến; lên án cái xấu, cái ác, tích cực đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và các tệ nạn xã hội; chống những quan điểm sai trái, thù địch”. Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ nêu rõ “Phát huy vai trò giám sát của báo chí và công luận trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên”. Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 31/3/1992 của Ban Bí thư Trung ương nêu rõ “Báo chí thực hiện vai trò vừa là tiếng nói của Đảng, của Nhà nước, của các đoàn thể, vừa là diễn đàn của Nhân dân, đóng góp vào công cuộc đổi mới đất nước, đồng thời phê phán những quan điểm lệch lạc, đề cao cảnh giác, chống lại những âm mưu và thủ đoạn xảo quyệt của các thế lực thù địch”. Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 14/5/2011, khẳng định “các cơ quan thông tin đại chúng thường xuyên tuyên truyền về tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, về các điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt trong học tập và



làm theo tấm gương đạo đức của Bác”. Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 15/5/2016 cũng khẳng định “các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền về các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, những cách làm sáng tạo trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đồng thời uốn nắn những biểu hiện lệch lạc, những cách làm hình thức, kém hiệu quả”. Kết luận số 29-KL/TW ngày 25/8/2012 của Ban Bí thư “Về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa VIII về việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng” yêu cầu: “Các cơ quan báo chí của Đảng phải chủ động thông tin, phản ánh quá trình thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đấu tranh kiên quyết với các tiêu cực, tham nhũng, tệ nạn xã hội; phản bác các quan điểm sai trái, âm mưu chống phá của các lực lượng thù địch”. Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng khẳng định “Báo chí cách mạng phải làm tốt chức năng tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, phát hiện, khẳng định và nhân rộng ra toàn xã hội cái hay, cái đẹp, những điển hình, những nhân tố mới; đồng thời, phải tích cực đấu tranh phê phán cái xấu, tiêu cực, uốn nắn những nhận thức lệch lạc, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”...

Nhiều cuộc hội nghị, hội thảo về báo chí, các nhà báo và nhà nghiên cứu cho rằng, báo chí cách mạng Việt Nam có vai trò đặc biệt quan trọng. Đó là tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nói chung, và nói riêng về lĩnh vực công tác xây dựng Đảng, giáo dục chính trị cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân thấm nhuần tư tưởng, quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng. Phản ánh việc thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng trong cuộc sống. Báo chí có sức mạnh to lớn, đi đầu trong việc phản bác lại những luận điệu xuyên tạc, nói xấu bôi nhọ Đảng, Nhà nước, gây mất đoàn kết trong nội bộ Đảng. Báo chí cũng được xem là lực lượng xung kích đấu tranh chống tiêu cực, chống những hiện tượng chia bè kết cánh vì lợi ích nhóm gây suy mòn năng lực lãnh đạo của Đảng. Đồng thời, báo chí đấu tranh

phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, các tiêu cực và tệ nạn xã hội với một tinh thần xây dựng và trách nhiệm cao; góp phần ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng và trong xã hội. Tuyên truyền của báo chí có tính chiến đấu cao và tính chiến đấu là một tính chất cơ bản của báo chí cách mạng Việt Nam. Trên chiến tuyến tư tưởng, văn hóa, báo chí cách mạng Việt Nam luôn phấn đấu để làm vũ khí sắc bén trong sự nghiệp “phò chính, trừ tà”.

“Bình chủng đặc biệt” trên mặt trận chính trị, tư tưởng - văn hóa

Trải qua 99 năm ra đời và phát triển, báo chí cách mạng Việt Nam đã xứng đáng là “Bình chủng đặc biệt” trên mặt trận chính trị, tư tưởng - văn hóa của Đảng. Trong đó, đã tích cực việc truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; giáo dục ý thức giai cấp, lý tưởng cộng sản cho cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân; phản ánh kịp thời, đưa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống; đóng góp rất tích cực trong việc tuyên truyền, giải thích các quan điểm, đường lối của Đảng, góp phần xây dựng Đảng. Báo chí cách mạng Việt Nam đã tham gia tích cực vào hoạt động chính trị và hoạt động chính trị thể hiện rõ trên các bình diện khác nhau như tuyên truyền tư tưởng chính trị, quan điểm và đường lối chính trị; đẩy mạnh tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước làm thay đổi nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

Thực tiễn, trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, báo chí cách mạng Việt Nam luôn thể hiện được vai trò là vũ khí sắc bén trên mặt trận chính trị, tư tưởng - văn hóa; là người cổ động, định hướng cho quần chúng làm cách mạng. Trong thời kỳ đầu khi chưa có chính quyền, báo chí là người lãnh đạo tư tưởng của Đảng và khi có chính quyền cách mạng, báo chí tiếp tục là một trong những thứ vũ khí tư tưởng mạnh mẽ nhất của Đảng.

Báo chí cách mạng Việt Nam tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Các chủ trương lớn như





Đồng chí Phạm Văn Hiếu,
Phó Bí thư Thường trực
Thành ủy, Chủ tịch HĐND
thành phố và đồng chí
Trần Việt Trường,
Phó Bí thư Thành ủy,
Chủ tịch UBND TP
trao giải A cho các tác giả
và nhóm tác giả
Cuộc thi Giải báo chí viết
về xây dựng Đảng mang
tên “Búa liềm vàng”
TP Cần Thơ lần thứ II -
năm 2023.

Ảnh: Trần Giang.

công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII, khóa XIII), các Chỉ thị của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc một cách kịp thời, đậm nét và thường xuyên, giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu rõ, hiểu đúng và thực hiện có hiệu quả. Báo chí cách mạng Việt Nam cũng tích cực đấu tranh chống tiêu cực, đi sâu tìm hiểu những hạn chế, yếu kém trong công tác xây dựng Đảng, trong đời sống xã hội; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên; phản ánh những gương sáng đảng viên, những điển hình tiên tiến ở các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị để cán bộ, đảng viên noi theo, trở thành hình mẫu để mọi người theo đó học tập, rèn luyện.

Báo chí cách mạng Việt Nam có vai trò đặc biệt quan trọng trong công tác chính trị, tư tưởng - văn hóa. Trong đó, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nói chung và giáo dục chính trị cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân thấm nhuần tư tưởng, quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng nói riêng. Báo chí đã nêu gương những người tốt, việc tốt, lấy nhân tố tích cực để đẩy lùi tiêu cực; có sức mạnh to lớn, đã đi đầu trong việc phản bác lại những luận điệu

xuyên tạc, nói xấu bôi nhọ Đảng, Nhà nước, gây mất đoàn kết trong nội bộ Đảng. Báo chí cách mạng Việt Nam đã trở thành lực lượng xung kích đấu tranh chống tiêu cực, chống những hiện tượng chia bè kết cánh vì lợi ích nhóm gây suy mòn năng lực lãnh đạo của Đảng. Đồng thời, báo chí đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, các tiêu cực và tệ nạn xã hội với tinh thần xây dựng và trách nhiệm cao; góp phần ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng và trong xã hội.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, báo chí cách mạng Việt Nam đã phát huy hiệu quả chức năng tư tưởng, định hướng, giáo dục; truyền bá hệ tư tưởng của Đảng, đó là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời truyền bá Cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng; chủ động, tích cực phổ biến, quán triệt, nâng cao nhận thức về hệ tư tưởng của Đảng, từ đó không ngừng nâng cao giác ngộ cách mạng, đồng thời bồi dưỡng niềm tin, tình cảm cách mạng và cổ vũ hành động cách mạng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Báo chí đã vạch trần âm mưu, thủ đoạn và phản bác có hiệu quả những thông tin, quan điểm sai trái, phản động, thù địch; tăng cường đấu tranh với các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, các hiện tượng thiếu lành mạnh trong cán bộ, đảng viên. Báo chí đã phân tích, làm rõ, đấu tranh với các biểu hiện suy thoái, mơ hồ về chính trị, các biểu hiện, luận điệu sai trái, xuyên tạc, các vi phạm của



tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên. Cung cấp thông tin chính thống, chính xác, tin cậy, định hướng tốt dư luận xã hội; đồng thời chủ động nhận diện, phê phán, phản bác, làm thất bại các quan điểm sai trái, thù địch, chăm lo xây dựng nền tảng đạo đức, văn hóa, xã hội lành mạnh.

Có thể khẳng định, dưới sự lãnh đạo của Đảng, báo chí cách mạng Việt Nam đã phát huy vai trò mạnh mẽ, là “binh chủng đặc biệt” trên mặt trận chính trị, tư tưởng - văn hóa, góp phần tích cực, tăng cường sự đoàn kết, nhất trí về tư tưởng, chính trị trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân.

Vũ khí sắc bén bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Các thế lực thù địch, phản động đã và đang lợi dụng các trang mạng xã hội, các kênh thông tin ở nước ngoài tăng cường các thủ đoạn mới chống phá Đảng, Nhà nước ta. Vì thế, Đảng ta xác định việc phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ cấp bách, thường xuyên và lâu dài, trong đó, báo chí là vũ khí sắc bén trên mặt trận “không khói súng” này.

Thực tiễn, nhiều năm qua, các thế lực thù địch, các phần tử phản động thường xuyên lợi dụng mạng xã hội để thực hiện hành vi chống phá chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, tạo ra yếu tố “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, gây hoang mang, kích động hành vi chống đối trong xã hội. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, báo chí cách mạng Việt Nam tích cực các hoạt động đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, thù địch, đã góp phần quan trọng nâng cao cảnh giác cách mạng, bồi dưỡng nhận thức đúng đắn cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Báo chí cách mạng Việt Nam đã tổ chức nhiều chuyên trang, chuyên mục, chương trình, nhiều bài viết về lý luận và thực tiễn, có tính chiến đấu cao để phản bác những luận điệu xuyên tạc, chống phá, giúp cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân hiểu rõ hơn âm mưu của các thế lực thù địch với nhiều hình thức, nội dung phong phú.

Nhiều cơ quan báo chí đã đăng tải, phát sóng hàng ngàn tác phẩm báo chí chất lượng, diễn

giải thấu đáo vấn đề, giúp tăng cường, củng cố niềm tin khoa học, làm cho hệ tư tưởng của Đảng và lý tưởng xã hội chủ nghĩa giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội, tạo hiệu ứng lan tỏa trong hệ thống chính trị và Nhân dân. Các cơ quan báo chí như: Báo Nhân Dân, Báo Quận đội Nhân dân, Tạp chí Cộng sản Đảng, Tạp chí Xây dựng Đảng, Báo Hải Phòng, Báo Hanoi moi, Báo Đà Nẵng, Báo Sài Gòn Giải Phóng, Báo Cần Thơ,... đều xây dựng chuyên trang “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”, đã đăng hàng nghìn bài viết với sự tham gia của các chuyên gia, phóng viên, cộng tác viên, phân tích rõ những âm mưu, luận điệu xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch để cán bộ, đảng viên và Nhân dân theo dõi, nắm bắt thông tin và cảnh giác.

Riêng Báo Cần Thơ đã huy động được đội ngũ cán bộ, biên tập viên, phóng viên chuyên trách công tác xây dựng Đảng phục vụ cho nhiệm vụ tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh với các luận điệu chống phá của các thế lực thù địch. Từ năm 2022 đến nay, để tăng dung lượng và tần suất nội dung này, Báo Cần Thơ đã xây dựng chuyên mục “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng” mỗi tuần 1 kỳ đăng tải 1 trang báo in và đăng tải trên báo điện tử. Lựa chọn dẫn nguồn nhiều bài viết quan trọng của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các nhà lý luận, các chuyên gia trên các lĩnh vực phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, qua đó định hướng dư luận, giúp cho đông đảo độc giả nhận thức đúng vấn đề, nhận rõ bản chất phản động của các thế lực thù địch. Mỗi khi có sự kiện “nóng”, nhạy cảm, liên quan đến an ninh trật tự, nhất là trong các sự kiện như việc đền bù, giải phóng mặt bằng các công trình trọng điểm, báo đã chủ động phối hợp cơ quan chức năng kịp thời có các bài viết định hướng dư luận. Chủ động nắm tình hình hoạt động, âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Kịp thời phân tích, tổng hợp, đánh giá, dự báo những biểu hiện mới để sớm có kế hoạch tuyên truyền, ngăn chặn. Tăng cường thêm lực lượng làm cộng tác viên tham gia đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là trong lực lượng Quân đội, Công an, thanh niên, tuyên giáo... nhằm tạo nên

*Cán bộ, đảng viên
phường Long Xuyên,
quận Bình Thủy
thường xuyên đọc
báo Đảng để có
thông tin chính thống,
phục vụ công tác
tuyên truyền.
Ảnh: An Bình.*



một mặt trận đấu tranh tư tưởng, lý luận rộng khắp, đẩy lùi những tư tưởng, quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Như vậy, có thể khẳng định, báo chí cách mạng Việt Nam đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, làm thất bại các âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, khẳng định tính đúng đắn của các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; khẳng định những thành quả trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, kết quả về đường lối đổi mới của Đảng khởi xướng.

Đặc biệt, ngày 22/10/2018, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”, báo chí cách mạng Việt Nam đã chủ động, tích cực tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch. Báo chí đã thể hiện rõ vai trò quan trọng trong tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước. Từ đó, góp phần khẳng định những thành tựu, tính ưu việt của chế độ, sự đúng đắn trong lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Đảng và Nhân dân ta, góp phần phản bác quan điểm sai trái, xuyên tạc, ngăn chặn và đẩy lùi các âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch.

Tiếp tục xây “bức tường” ngăn chặn thông tin xấu, độc

Bên cạnh một số kết quả đạt được, báo chí cách mạng Việt Nam thực hiện nhiệm vụ đấu

tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vẫn còn một số hạn chế. Trong đó, chủ đề đấu tranh chống các luận điệu sai trái, thù địch chưa toàn diện, chưa kịp thời định hướng dư luận xã hội, nhất là các vụ việc quan trọng, phức tạp, nhạy cảm. Nội dung nhiều tác phẩm tính thuyết phục, sức chiến đấu của một số tác phẩm báo chí chưa cao, còn khô cứng, thiếu tính sáng tạo, hấp dẫn, tính chuyên sâu chưa cao, phương pháp đấu tranh chưa sắc bén, hiệu quả.

Bên cạnh đó, vẫn còn nhiều cơ quan báo chí chưa xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chương trình “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”. Nhiều cơ quan báo chí còn thiếu cán bộ, biên tập viên, phóng viên, chuyên gia, nhà nghiên cứu, cộng tác viên am hiểu vấn đề để thực hiện các tác phẩm có tính chiến đấu, sắc bén, thuyết phục trong đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Nhằm thực hiện tốt Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”, thời gian tới, các cơ quan báo chí cần thực hiện nhiều giải pháp như sau.

Trước hết, các cơ quan báo chí cần quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp và lý luận chính trị cho cán bộ, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí. Khi cán bộ lãnh đạo, quản lý báo chí hiểu biết về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước thì sẽ



vận dụng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào nhiệm vụ này. Xây dựng đội ngũ cán bộ, biên tập viên, phóng viên thật sự là chiến sĩ trên mặt trận đấu tranh cách mạng, với tâm thế “phò chính, trừ tà”, có tinh thần phấn đấu vì nước, vì dân; có đạo đức cách mạng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng; nắm vững yêu cầu, nhiệm vụ đấu tranh chống lại những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá cách mạng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta.

Hai là, các cơ quan báo chí cần xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chương trình “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng” với những tác phẩm đa dạng về nội dung lý luận và thực tiễn, có lập luận sắc bén, có cơ sở vững chắc để đấu tranh, phản bác thông tin sai sự thật, nhằm tạo “bức tường” ngăn chặn, miễn dịch trước thông tin xấu, độc hòng chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch.

Ba là, các cơ quan báo chí tiếp tục chủ động, nhanh nhạy và sắc bén trong nắm bắt dư luận, đảm bảo thông tin nhanh, chính xác, đa dạng trên ấn phẩm báo và các trang mạng xã hội do cơ quan báo chí quản lý. Tiếp tục phát huy hơn nữa báo chí đa phương tiện, đa nền tảng trong tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Bốn là, các cơ quan báo chí tiếp tục đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tiễn và đối tượng tiếp nhận, thích ứng với các thủ đoạn chống phá ngày càng phức tạp, tinh vi của các thế lực thù địch. Cần mở rộng đề tài, phạm vi nội dung cho chuyên mục “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”.

Năm là, Ban Tuyên giáo Thành ủy và Ban Chỉ đạo 35 thành phố quan tâm tổ chức các khóa tập huấn cho đội ngũ cán bộ, biên tập viên, phóng viên và các cộng tác viên viết về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà báo khai thác thông tin lĩnh vực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và những vụ việc phức tạp, nhạy cảm để góp phần định hướng tư tưởng, cung cấp thông tin chính thống cho công chúng; quán triệt và thực hiện tốt Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 12/5/2021, của Thủ tướng Chính phủ, “Về chủ động cung cấp thông tin, định hướng dư luận, đẩy lùi thông

tin xấu độc”. Ban Biên tập các cơ quan báo chí thành phố và Ban Tổ chức Thành ủy cần quan tâm tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, biên tập viên, phóng viên và cộng tác viên viết về công tác xây dựng Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được đào tạo nâng cao trình độ lý luận chính trị (trung cấp hoặc cao cấp), để đội ngũ này có đủ trình độ lý luận, đáp ứng yêu cầu.

Sáu là, các cơ quan Trung ương và Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo thực hiện tốt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí đến năm 2025 đã được phê duyệt theo Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Quan tâm đầu tư hơn nữa để phát triển báo điện tử, phát huy hơn nữa thế mạnh cơ quan truyền thông đa phương tiện để tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, Nhân dân và đấu tranh với các thông tin xấu độc.

Bảy là, các cơ quan báo chí cần tích cực và nỗ lực hơn nữa trong việc phát hành sản phẩm báo in, quảng bá sản phẩm báo hình, báo nói, báo điện tử để các thông tin chính thống, tích cực lan tỏa sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Các cấp ủy đảng chỉ đạo các tổ chức đảng thực hiện nghiêm Kết luận số 173-TB/TW ngày 06/4/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa VIII về việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng, nhằm giúp cán bộ, đảng viên nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước để thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền, định hướng tư tưởng, nhằm góp phần làm thất bại các âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch.

Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị (khóa XII) xác định: “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; bảo vệ Nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước”. Chính vì thế, hơn bao giờ hết, báo chí cách mạng Việt Nam cần tiếp tục nâng cao trách nhiệm, phát huy vai trò là vũ khí sắc bén của Đảng và Nhà nước, đi đầu trong nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng •

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ CẦN THƠ****HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
GẮN KẾT CHẶT CHẼ VỚI ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG, CHÍNH ĐỐN ĐẢNG
VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**✍ **DIỄN HỒNG**

Phát huy những thành tích đạt được, hơn 3 năm qua, Đảng bộ thành phố Cần Thơ triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) “về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (Kết luận số 01-KL/TW) gắn với đẩy mạnh xây dựng, chính đốn Đảng và hệ thống chính trị, phù hợp với điều kiện, nhiệm vụ chính trị, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.



Lãnh đạo thành phố chụp ảnh lưu niệm cùng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Ảnh: Trần Giang.



*Thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, đồng chí Phạm Văn Hiểu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố trao Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 1 tập thể và 2 cá nhân có thành tích tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
Ảnh: Trấn Giang.*

Triển khai nghiêm túc, gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ chính trị của thành phố qua từng năm, phù hợp với yêu cầu thực tiễn công tác xây dựng Đảng

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết Trung ương và nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp. Sau khi tiếp thu Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ đã ban hành kế hoạch nhằm tăng cường lãnh đạo thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW và xác định đây là nội dung quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần xây dựng Đảng bộ thành phố thật sự trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thiết thực triển khai Kết luận số 01-KL/TW, Thành ủy Cần Thơ đã chủ động xây dựng, triển khai thực hiện chuyên đề toàn khóa và chuyên đề từng năm phù hợp với yêu cầu thực tiễn công tác xây dựng Đảng trên địa bàn và đã đạt được

những kết quả nổi bật. Năm 2021, thành phố lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy các cấp quán triệt triển khai nghiên cứu, học tập các nội dung Kết luận số 01-KL/TW và chuyên đề toàn khóa Đại hội XIII của Đảng: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”. Thành phố đã hoàn thành việc triển khai học tập, quán triệt thực hiện Kết luận số 01-KL/TW và chuyên đề toàn khóa Đại hội XIII của Đảng - chuyên đề năm 2021, với 1.464 hội nghị học tập cho 50.590 cán bộ, đảng viên, đạt trên 98%; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thành phố đã phối hợp tuyên truyền trên 5.300 cuộc, với hơn 155.000 lượt cán bộ, hội viên, đoàn viên của các tổ chức hội, đoàn thể tham dự.

Căn cứ tình hình thực tiễn, năm 2022 và năm 2023, Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo triển khai chuyên đề: “Học tập về nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2022, năm 2023” và năm 2024 triển khai chuyên đề: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí





Minh về phát huy ý chí tự lực, tự cường nhằm tiếp tục tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh” đến tất cả cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân.

Đến nay, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên địa bàn thành phố đã đi vào nền nếp, trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, đóng góp quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiểm chế, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Tập trung xây dựng và nhân rộng các mô hình hiệu quả trong học và làm theo Bác

Kế thừa, phát huy những kết quả đạt được qua triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, từ năm 2021 đến nay, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tiếp tục tổ chức phát động phong trào học tập và làm theo Bác bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, ý nghĩa trong công việc và đời sống thường ngày; lựa chọn những vấn đề bức xúc, phức tạp, được dư luận quan tâm để tập trung giải quyết, tạo chuyển biến tích cực trên nhiều lĩnh vực như: công tác cải cách thủ tục hành chính tập trung vào việc đơn giản hóa các thủ tục hành chính; đẩy mạnh thực hiện Quy chế văn hóa công sở và đạo đức công vụ; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc, thực hiện kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính Nhà nước,...

Từ việc “học tập”, các địa phương, cơ quan, đơn vị phát động “làm theo”, trong đó, phát động đăng ký và thực hiện nhiều mô hình trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh trật tự, xây dựng nông thôn mới; một số địa phương, đơn vị, có nhiều mô hình mới, sáng tạo,

có sức lan tỏa và nhân rộng trong các tầng lớp Nhân dân. Từ năm 2021 - 2024, các địa phương, đơn vị đã đăng ký và thực hiện 1.851 mô hình trên các lĩnh vực, góp phần xây dựng phong trào học tập và làm theo Bác ngày càng lan tỏa.

Ban Thường vụ Thành ủy quan tâm xây dựng, nhân rộng các mô hình tiêu biểu, cách làm hiệu quả, làm lan tỏa các gương điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Sau 03 năm triển khai thực hiện, đến nay, thành phố đã xuất hiện khá nhiều mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, thích ứng và phù hợp với quá trình phòng, chống dịch COVID-19 cũng như giai đoạn phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Thành phố cũng đã tổ chức sơ kết, biểu dương, khen thưởng các điển hình tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác trên tất cả các lĩnh vực, từ cấp cơ sở đến cấp thành phố. Qua 03 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, toàn thành phố đã có 1.315 điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được khen thưởng. Trong đó, cấp Trung ương 09 gương; cấp thành phố: 193 gương và cấp quận, huyện, đảng ủy 1.113 gương.

Từ những phong trào, mô hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các tầng lớp Nhân dân đã góp phần tích cực cùng với các cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị hằng năm. Riêng năm 2023, thực hiện chủ đề năm về “Tăng cường xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập trung các nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội thành phố”, đạt được nhiều kết quả tích cực. Nổi bật, trong bối cảnh còn gặp rất nhiều khó khăn, kinh tế - xã hội thành phố tiếp tục có bước phát triển, duy trì tốc độ tăng khá, tăng 5,75%; thu nhập bình quân đầu người đạt 94,12 triệu đồng, tăng 9,37% so năm 2022; hoạt động sản xuất, kinh doanh tiếp tục chuyển biến tích cực; chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 4,66%; khu vực nông nghiệp, thủy sản duy trì tăng trưởng ổn định; môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục





được quan tâm, cải thiện. Hoạt động du lịch tăng trưởng mạnh; công tác quảng bá, xúc tiến, liên kết hợp tác phát triển du lịch ngày càng sâu rộng, gắn với các sự kiện, lễ hội cấp vùng, quốc gia và quốc tế, thu hút đông đảo khách du lịch. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh đạt nhiều kết quả quan trọng. Các chủ trương, nghị quyết của Trung ương được quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đúng quy định; thực hiện tốt công tác chính trị, tư tưởng, trọng tâm và thường xuyên là bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tiếp tục được đổi mới, sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình của Đảng bộ thành phố. Công tác tổ chức đảng và đảng viên được quan tâm; kết nạp đảng viên vượt kế hoạch đề ra. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng được tăng cường, nhất là việc kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Công tác dân vận có nhiều đổi mới, hoạt động hiệu quả, thiết thực, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của Nhân dân và yêu cầu phát triển của thành phố. Chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền tiếp tục được nâng cao; nhiều cơ chế, chính sách, quy định được ban hành kịp thời, sát hợp tình hình thực tiễn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của thành phố. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp Nhân dân, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, phối hợp thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân.

Phát huy những kết quả đạt được, trong thời gian tới, để việc học và làm theo Bác ngày càng đi vào chiều sâu, thiết thực, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thành phố trong năm 2024 và những năm tiếp theo; đồng thời, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu rộng về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, làm theo tư

tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thời gian tới, các cấp ủy đảng, chính quyền, các địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục xác định thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW, gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, sẽ là một trong những tiêu chí cơ bản để đánh giá, khẳng định giá trị, phẩm chất chính trị của cán bộ, đảng viên, góp phần thực hiện tốt công tác cán bộ và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong tình hình hiện nay.

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chú trọng gắn kết chặt chẽ giữa việc “học tập” với “làm theo” Bác trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý, thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chú trọng đưa nội dung học tập và làm theo Bác vào chương trình hành động và việc làm cụ thể, gắn với thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Kịp thời phát hiện, nhân rộng những cách làm hay, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống; chủ động nghiên cứu, đề xuất, nhân rộng những mô hình điển hình, tiên tiến, cách làm hay, hiệu quả, nhất là những tấm gương sáng trong cộng đồng dân cư, ở các địa phương, cơ quan, đơn vị để thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động, phong trào thi đua trong học tập và làm theo Bác ●



QUY ĐỊNH SỐ 144-QĐ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN GIAI ĐOẠN MỚI

Ngày 09/5/2024, thay mặt Bộ Chính trị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ký ban hành Quy định số 144-QĐ/TW về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới.

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII;
- Căn cứ Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”,

Bộ Chính trị quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới như sau:

Điều 1. Yêu nước, tôn trọng Nhân dân, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc

1. Suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng cách mạng của Đảng; nêu cao tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với sự nghiệp cách mạng của Đảng; hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

2. Tôn trọng, tin tưởng, gần gũi và gắn bó mật thiết với Nhân dân. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; tạo điều kiện để Nhân dân phát huy quyền làm chủ, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại đến dân phải hết sức tránh.

3. Đặt lợi ích quốc gia - dân tộc, lợi ích chung của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân lên trên

hết, trước hết; kiên quyết, kiên trì đấu tranh với mọi hành vi gây phương hại đến lợi ích quốc gia - dân tộc, lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân.

Điều 2. Bản lĩnh, đổi mới, sáng tạo, hội nhập

1. Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng và các nguyên tắc xây dựng Đảng. Kiên quyết, kiên trì bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, ý chí vươn lên, cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần phát triển đất nước, địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách. Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, hành động vì lợi ích chung, vì nước, vì dân.

4. Chủ động nâng cao kiến thức, kỹ năng; năng lực công tác, làm việc trong môi trường quốc tế. Tích cực tham gia quá trình hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng theo đường lối đối ngoại của Đảng phù hợp với luật pháp quốc tế, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng cộng đồng vì hòa bình, ổn định, tiến bộ và phát triển.

Điều 3. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư

1. Tâm huyết, trách nhiệm, dấn thân, nỗ lực hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao, có ý chí,





quyết tâm thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới do Đảng lãnh đạo, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

2. Quản lý, sử dụng tài sản công đúng mục đích, đúng quy định; tiết kiệm và hiệu quả; không xa hoa, lãng phí thời gian, tiền bạc, công sức và các nguồn lực vật chất khác của tập thể và cá nhân.

3. Trong sạch, không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, không gây phiền hà, sách nhiễu. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, chủ nghĩa cá nhân, lợi ích nhóm, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

4. Trung thực, thẳng thắn, khách quan, công tâm, tích cực đấu tranh tự phê bình và phê bình, không giấu khuyết điểm, không nói sai sự thật; thấy đúng phải bảo vệ, thấy sai phải đấu tranh.

5. Nêu cao lòng tự trọng, danh dự, không cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, giữ gìn phẩm giá của người cán bộ, đảng viên, không để tác động lôi kéo, cám dỗ tiêu cực. Không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng chức vụ, vị trí công tác để trục lợi; bảo vệ uy tín, danh dự của bản thân và tổ chức đảng. Thực hiện văn hóa từ chức khi không đủ khả năng, uy tín.

Điều 4. Đoàn kết, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm

1. Luôn luôn giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, cơ quan, tổ chức và trong Nhân dân, trước hết là ở chi bộ, cơ quan, đơn vị công tác, khu dân cư; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện chia rẽ, bè phái, cục bộ, lợi ích nhóm; xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện.

2. Nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, kỷ cương, nhất là kỷ luật phát ngôn. Nói và làm theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành các quy định của cơ quan, đơn vị; phục tùng sự phân công của Đảng, của tổ chức.

3. Sống có nghĩa tình, chân thành, thương yêu, đối xử, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp và mọi người theo lẽ phải, phù hợp với đạo lý dân tộc, cùng nhau tiến bộ.

4. Nêu cao trách nhiệm trong công tác và sinh hoạt; sẵn sàng đảm nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Kiên quyết đấu tranh, phê phán mọi hành vi né tránh, đùn đẩy, hoặc có tư tưởng trung bình chủ nghĩa, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, không dám làm. Làm tốt trách nhiệm, bổn phận, nghĩa vụ đối với gia đình, cộng đồng, xã hội.

Điều 5. Gương mẫu, khiêm tốn, tu dưỡng rèn luyện, học tập suốt đời

1. Gương mẫu trong công tác và sinh hoạt, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cán bộ, đảng viên chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, cấp trên gương mẫu trước cấp dưới, cấp ủy gương mẫu trước đảng viên, đảng viên gương mẫu trước quần chúng.

2. Tích cực vận động, thuyết phục gia đình, người thân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Khiêm tốn, cầu thị, giản dị; không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao phẩm chất, đạo đức, trình độ, năng lực công tác. Nói đi đôi với làm, làm đi đôi với nói, đã nói là làm.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Quy định này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị. Cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần gương mẫu, thực hiện nghiêm Quy định này.

2. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Nội chính Trung ương và các cơ quan liên quan tham mưu Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức quán triệt Quy định; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, báo cáo Bộ Chính trị xem xét, quyết định (qua Ban Tuyên giáo Trung ương).

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký và phổ biến đến chi bộ để thực hiện.

B.B.T (t/h)



CHỈ THỊ CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY

tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 50 năm

Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025)

Ngày 09/5/2024, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chỉ thị số 34-CT/TU tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025).

Kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025) là một sự kiện chính trị, lịch sử trọng đại, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng của cả nước nói chung và của thành phố Cần Thơ nói riêng. Đây là đợt cao điểm tuyên truyền, giáo dục truyền thống lịch sử, khơi dậy và phát huy truyền thống yêu nước, Chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần đại đoàn kết toàn dân, ý chí quyết tâm vượt qua khó khăn, thử thách và những bài học kinh nghiệm lịch sử quý báu của Đại thắng mùa Xuân năm 1975 trong công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; là dịp để tôn vinh, tri ân và thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đến các thế hệ người Việt Nam, Nhân dân thành phố Cần Thơ đã cống hiến, hy sinh và có nhiều đóng góp quan trọng cho sự nghiệp cách mạng vì độc lập, tự do, hòa bình, thống nhất đất nước.

Để các hoạt động chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước bảo đảm trọng tâm, đúng quy định, có ý nghĩa, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung trọng tâm sau:

1- Tập trung tuyên truyền những thành tựu và bài học kinh nghiệm của đất nước, của thành phố sau 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; đồng thời, khẳng định giá trị và ý nghĩa lịch sử, tầm vóc thời đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhân tố quyết định làm nên thắng lợi vĩ đại của dân tộc, giải phóng miền Nam, thống

nhất đất nước; chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc lịch sử của các thế lực thù địch, phản động.

- Tôn vinh và tri ân công ơn to lớn các anh hùng liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, đồng bào, chiến sĩ đã hy sinh tính mạng, cống hiến sức lực, trí tuệ, tuổi thanh xuân và của cải làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975. Chú trọng đẩy mạnh thực hiện tốt chương trình đền ơn đáp nghĩa, hoàn thành rà soát việc thực hiện chính sách đối với người có công với nước.

- Tăng cường tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến thương binh, liệt sĩ, người có công; chú trọng thông tin về các hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ của các cấp, các ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân đối với người có công, gia đình thương binh, liệt sĩ, góp phần tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội về truyền thống, đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc Việt Nam nói chung và Nhân dân thành phố Cần Thơ nói riêng.

- Phát động mạnh mẽ đợt cao điểm thi đua sâu rộng trong toàn hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố, nhằm tạo khí thế thi đua sôi nổi đến từng địa phương, từng ngành, từng cấp và Nhân dân; gắn các phong trào thi đua với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thành phố năm 2024, năm 2025, việc thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong giai đoạn mới, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XIV, chào mừng Đại hội Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và hướng đến Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV. Đồng thời, kịp thời phát hiện và nhân rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình, tiên tiến trong thi đua học tập, lao động, sản xuất; cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và Nhân dân phát huy cao độ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc





và khát vọng vươn lên, góp phần cùng các cấp ủy đảng, chính quyền thành phố thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

2- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố tập trung tham mưu Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025); đồng thời, chỉ đạo các đơn vị chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ, chủ động phối hợp tổ chức thực hiện tốt các hoạt động chào mừng kỷ niệm, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong các tầng lớp Nhân dân về giá trị, ý nghĩa lịch sử của Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

2.1. Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy thành lập Ban Chỉ đạo các hoạt động kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, đảm bảo thành phần, cơ cấu hợp lý, nhằm tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các hoạt động kỷ niệm, tạo được dấu ấn tốt đẹp trong các tầng lớp Nhân dân.

2.2. Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động, với nội dung phong phú, đa dạng, thiết thực, có tính chính trị cao, thể hiện được giá trị, ý nghĩa lịch sử của sự kiện; chú trọng tổ chức tốt các hoạt động họp mặt; khảo sát, trùng tu, tôn tạo, xây dựng di tích lịch sử cách mạng; tổ chức triển lãm tư liệu, hình ảnh về Đại thắng mùa Xuân năm 1975 và thành tựu kinh tế - văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh của đất nước, của thành phố trong 50 năm qua.

2.3. Đẩy mạnh các hoạt động, phong trào đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn bằng nhiều hình thức phù hợp hiệu quả, ý nghĩa thiết thực, nhằm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, nhất là các đối tượng có công đóng góp cho công cuộc giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, người dân có hoàn cảnh khó khăn...; quan tâm rà soát, kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công, đảm bảo kịp thời, đầy đủ minh bạch, đúng quy định.

2.4. Nghiên cứu, đề xuất bình chọn những sự kiện, công trình, thành tựu nổi bật trong 50 năm qua và các nhân vật tiêu biểu, xuất sắc trong chiến đấu, lao động, sản xuất của thành phố từ năm 1975 đến nay để tôn vinh, khen thưởng, kịp thời, ý nghĩa.

2.5. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, triển lãm, hoạt động sáng tác, quảng bá, xuất bản các tác phẩm văn học,

nghệ thuật, gắn với đặc trưng từng lĩnh vực từng địa phương, đơn vị; phát động các cuộc thi sáng tác về văn học nghệ thuật gắn với chủ đề, sự kiện quan trọng của đất nước và thành phố.

2.6. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác định hướng thông tin, tuyên truyền; quan tâm xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về ý nghĩa của Chiến thắng lịch sử 30/4/1975 và các hoạt động chào mừng kỷ niệm; những thành tựu của thành phố 50 năm qua, đặc biệt là kết quả nổi bật trong thực hiện chính sách an sinh xã hội, công trình phúc lợi xã hội...; tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ các nội dung, tin, bài, phóng sự..., đảm bảo chính xác, kịp thời, hiệu quả, đúng quy định.

3- Ban Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền về giá trị, ý nghĩa lịch sử của sự kiện 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; đồng thời, kêu gọi, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia các hoạt động do Trung ương, thành phố, địa phương, đơn vị phát động chào mừng kỷ niệm 50 năm, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống người dân.

4- Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền về các hoạt động chào mừng kỷ niệm 50 năm; biên soạn và phát hành tài liệu tuyên truyền; tổ chức Hội thảo khoa học cấp quốc gia về kỷ niệm 50 năm; tổ chức họp mặt kỷ niệm; thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm; đồng thời, phối hợp Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố thường xuyên theo dõi, nắm tình hình tổ chức các hoạt động kỷ niệm, định kỳ tổng hợp và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

5- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các ban xây dựng Đảng của Thành ủy, Văn phòng Thành ủy theo chức năng, nhiệm vụ, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chỉ thị này.

Chỉ thị này được phổ biến, quán triệt đến chi bộ •

B.B.T (t/h)



CHỈ THỊ CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2024

Ngày 09/5/2024, Chủ tịch UBND TP Cần Thơ ban hành Chỉ thị số 14/CT-UBND về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2024.

Quán triệt Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, những năm qua, các cấp, các ngành trong thành phố đã quan tâm triển khai và đạt kết quả tích cực; các chính sách, pháp luật tiếp tục được hoàn thiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cơ bản đáp ứng yêu cầu thực tiễn; công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát được tăng cường, người đứng đầu nghiêm túc quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, góp phần quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của thành phố.

Bên cạnh các kết quả đạt được, còn những tồn tại, hạn chế cần nghiêm túc chấn chỉnh. Nhằm phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2023 của thành phố, Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu thủ trưởng các Sở, ban, ngành đoàn thể, Chủ tịch UBND các quận, huyện, các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Quán triệt Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đồng thời tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 84/2014/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 188/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính), nhằm nâng cao nhận thức, tổ chức thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Trong đó, tập trung triển khai thực hiện Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 và Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 07/3/2024 của UBND thành phố về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí TP Cần Thơ năm 2024.

2. Tiếp tục phối hợp rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tập trung xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; có hình thức xử lý đối với các hành vi vi phạm; chú trọng các lĩnh vực dễ xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực như: đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, tín dụng, quản lý tài sản công, đầu tư công, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp. Đồng thời, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật,





đơn giá, chế độ chi tiêu công làm căn cứ để giảm hao phí trong sử dụng vốn, tài sản, tài nguyên, lao động, thời gian lao động, nâng cao hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Tăng cường công tác quản lý nguồn thu ngân sách trên địa bàn, nhất là thu nội địa theo hướng khai thác và tạo ra các nguồn thu mới; thực hiện có hiệu quả chính sách bồi dưỡng, khai thác nguồn thu ổn định, bền vững, để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, trong đó ưu tiên nguồn lực tăng đầu tư xã hội và tạo đà cho bước phát triển các năm tiếp theo.

4. Triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên:

- Điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước chủ động, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chưa thực sự cần thiết, chậm triển khai,... dành nguồn lực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng và cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên chặt chẽ, triệt để tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định trong các khâu phân bổ, chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách. Chi bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ thật sự cần thiết, quan trọng, cấp bách. Rà soát bãi bỏ các chính sách không phù hợp, gây lãng phí ngân sách; không ban hành các chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi chưa cân đối bố trí được nguồn kinh phí thực hiện. Thu hồi, điều chỉnh kịp thời các khoản kinh phí chậm thực hiện hoặc không triển khai sang các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao nhưng chưa được bố trí trong dự toán đầu năm và bổ sung

nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Thực hiện cắt giảm, tiết kiệm 5% dự toán chi thường xuyên so với dự toán được giao để tăng cho đầu tư cho hạ tầng chiến lược, y tế, giáo dục, biến đổi khí hậu và an sinh xã hội ngay sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính; đồng thời thông báo cho các cơ quan, đơn vị biết để chủ động tiết kiệm trong cân đối thu chi.

- Xử lý số dư, chuyển nguồn, quyết toán các nhiệm vụ chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; không chuyển nguồn sang năm sau đối với các khoản kinh phí đã hết nhiệm vụ chi hoặc hết thời gian giải ngân để giảm bội chi ngân sách nhà nước; rà soát để thu hồi các khoản tạm ứng chi ngân sách kéo dài nhiều năm đã hết thời gian thực hiện theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên để thực hiện chính sách cải cách tiền lương; đầu tư kết cấu hạ tầng theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh khoán chi hành chính, thực hiện nghiêm quy định về mua sắm tài sản công, xây dựng và sử dụng trụ sở, thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, lễ hội, lễ kỷ niệm, tiếp khách, đi công tác, đi nước ngoài bảo đảm thiết thực, hiệu quả, không lãng phí, phô trương.

5. Chống lãng phí trong đầu tư xây dựng cơ bản:

- Thực hiện theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 quy định tại Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị



quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025.

- Tăng cường các biện pháp THPT, CLP trong tất cả các khâu của quá trình thực hiện dự án đầu tư: ban hành định mức, đơn giá phù hợp; chỉ đạo quản lý đầu tư công chặt chẽ, tiết kiệm chi ngay từ khâu lập, thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình.

Tập trung nguồn lực đầu tư các dự án trọng điểm của thành phố, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Đảm bảo đầu tư tập trung, kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; thực hiện cắt bỏ những dự án chưa thực sự cần thiết, cấp bách; kiểm soát số lượng các dự án khởi công mới, bảo đảm từng dự án khởi công mới phải có giải trình cụ thể về sự cần thiết, hiệu quả đầu tư và sự tuân thủ các quy định pháp luật. Chỉ giao kế hoạch vốn cho các dự án đã đủ thủ tục đầu tư được cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan. Các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, các dự án mới phải bảo đảm thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm A không quá 06 năm, nhóm B không quá 04 năm, nhóm C không quá 03 năm. Trường hợp không đáp ứng thời hạn trên, trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương.

6. Quản lý chặt chẽ và khai thác, sử dụng có hiệu quả tài sản công:

- Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản chỉ tiết thi hành luật; Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017; Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 17/5/2021 của Chủ tịch UBND thành phố về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn TP Cần Thơ. Trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm:

- Hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo quy định. Kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất sử dụng không đúng mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

- Thực hiện hiệu quả công tác quản lý, sử dụng và khai thác đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan. Việc thực hiện quản lý, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá.

- Đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, bảo đảm tiết kiệm. Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh việc xử lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; không để lãng phí thất thoát tài sản công.





- Kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm về công tác mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định.

7. Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi diện tích đất, mặt nước sử dụng lãng phí, kém hiệu quả và không đúng quy định của pháp luật.

- Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng; cân đối giữa khai thác khoáng sản với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh. Sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên nước.

- Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững.

8. Tiếp tục đổi mới, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai thực hiện sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế và đội ngũ cán bộ công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022; Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính. Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức. Đẩy mạnh tinh giản biên chế, cải cách quản lý biên chế theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước gắn với công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

9. Quản lý chặt chẽ các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách:

Đẩy mạnh việc rà soát, sắp xếp và tăng cường quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ để giảm dần số lượng, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nguồn lực tài chính địa phương.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

10. Quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp:

- Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh. Đối với các doanh nghiệp nhà nước, phải đăng ký và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý (từ 5% trở lên), trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết,



hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng...

- Tập trung phát triển các ngành, lĩnh vực kinh doanh chính, chấm dứt tình trạng đầu tư dàn trải, bảo đảm đầu tư có hiệu quả. Xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp phù hợp với cơ chế thị trường.

- Đổi mới mô hình và nâng cao hiệu quả giám sát tài chính doanh nghiệp; chủ động đổi mới, áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước.

11. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, bảo đảm chi ngân sách nhà nước theo dự toán, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi và quy định pháp luật.

12. Tổ chức thực hiện

a) Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện; các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được Ủy ban nhân dân thành phố thành lập, chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng chương trình, kế hoạch hành động về THPTK, CLP thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý; đồng thời quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nghiêm túc thực hiện. Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện THPTK, CLP với cấp có thẩm quyền theo quy định.

b) Cơ quan thanh tra nhà nước cấp thành phố, cấp quận, huyện, thanh tra các Sở, ban ngành hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP đối với các Sở, ban, ngành, cơ

quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã. Trong kế hoạch thanh tra hàng năm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, lưu ý một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm kiểm tra, thanh tra như: quản lý, sử dụng đất đai; tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc; thực hiện quy định về đấu thầu, đấu giá; mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí; sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; quản lý, sử dụng và khai thác tài nguyên, khoáng sản....

c) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp thành phố; các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội nghiêm túc quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị, tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện cho hoạt động thanh tra nhân dân và phát huy vai trò giám sát của cộng đồng dân cư ở cơ sở đối với hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Kịp thời phát hiện, thông tin, phản ánh, ngăn chặn hành vi gây thất thoát, lãng phí, tiêu cực. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình, sáng kiến; có biện pháp thiết thực bảo vệ người đấu tranh, tố giác hành vi gây lãng phí, thất thoát.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện; các cơ quan đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Giám đốc các Công ty TNHH Một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được Ủy ban nhân dân thành phố thành lập, thực hiện nghiêm túc nội dung Chỉ thị này •

B.B.T (t/h)



TIN TRONG NƯỚC

MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỦA CHÍNH PHỦ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 32-CT/TW CỦA BAN BÍ THƯ

Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 ban hành Chương trình hành động và Kế hoạch của Chính phủ nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (viết tắt là IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Nhiệm vụ, giải pháp đến tháng 5/2024: Nâng cao hiệu quả công tác thông tin truyền thông, tuyên truyền, tập huấn, vận động, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm đối với công tác chống khai thác IUU; hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan chống khai thác IUU; triển khai đồng bộ, quyết liệt pháp luật về thủy sản trong quản lý đội tàu, kiểm soát hoạt động tàu cá trên biển, tại cảng, xuất, nhập bến phải tuân thủ đầy đủ theo quy định pháp luật; thực hiện nghiêm các quy định pháp luật Việt Nam và quốc tế về xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác, đảm bảo không có sản phẩm thủy sản bất hợp pháp xuất khẩu ra nước ngoài; điều tra, xác minh, xử lý triệt để các hành vi khai thác IUU, không có trường hợp ngoại lệ; kiên quyết ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá, ngư dân khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

Nhiệm vụ, giải pháp dài hạn: Khẩn trương rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực thủy sản, chú trọng chính sách nuôi trồng, khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, bảo quản, chế biến phục vụ xuất khẩu; có chính sách hỗ trợ hiện đại hóa nghề cá, cải thiện sinh kế, đào tạo nghề, tạo điều kiện cho ngư dân vươn khơi, bám biển, nâng cao cuộc sống, hướng dẫn quản lý lao động nghề cá phù hợp với quy định pháp luật lao động trong nước và

quốc tế. Thực hiện mạnh mẽ giải pháp chuyển đổi nghề, phát triển ngành nghề bền vững.

Rà soát, nghiên cứu, tham mưu về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản đối Chi cục trưởng các Chi cục thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có chức năng quản lý nhà nước về thủy sản hoặc thực hiện chức năng, nhiệm vụ về kiểm ngư theo quy định pháp luật trong quá trình xây dựng, sửa đổi, bổ sung Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính để đảm bảo cơ quan chức năng có liên quan đủ thẩm quyền để thực thi pháp luật về thủy sản, chống khai thác IUU.

Đầu tư nguồn lực nhà nước, khuyến khích xã hội hóa, hợp tác công tư phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật, hạ tầng thủy sản; kiện toàn, nâng cao năng lực, ý thức trách nhiệm cho lực lượng Kiểm ngư và các cơ quan chức năng quản lý hoạt động thủy sản, bảo đảm công cụ, phương tiện cho các lực lượng chấp pháp trên biển thực hiện công tác chống khai thác IUU. Thực hiện mạnh mẽ giải pháp chuyển đổi nghề, phát triển ngành nghề bền vững, đẩy mạnh nuôi trồng thủy sản trên biển, giảm phụ thuộc vào khai thác thủy sản cho ngư dân; đảm bảo số lượng tàu cá và cường lực khai thác phù hợp với trữ lượng nguồn lợi thủy sản trên các vùng biển.

Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong nuôi trồng, khai thác thủy sản, thiết lập chuỗi sản xuất bền vững, hệ sinh thái toàn diện, tạo môi trường thuận lợi cho ngành thủy sản phát triển lâu dài, theo hướng kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, giảm phát thải, có uy tín, khả năng cạnh tranh cao, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu, thích ứng biến đổi khí hậu, thân thiện với môi trường.



Chú trọng bảo tồn, bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản; phát triển ngành thủy sản phải gắn với bảo đảm an sinh xã hội, sinh kế bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của ngư dân và người lao động có liên quan; xây dựng thể trận quốc phòng, an ninh trên biển, góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

Tăng cường hợp tác quốc tế về thủy sản, đưa tàu cá và ngư dân đi khai thác hợp pháp ở ngoài vùng biển Việt Nam; đàm phán, phân định vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa giữa Việt Nam và các nước, giải quyết các tranh chấp trên biển;

tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đảm bảo an ninh, an toàn cho ngư dân khai thác trên biển; thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ quốc tế của Việt Nam trong thực hiện các cam kết, điều ước quốc tế về bảo vệ đại dương, môi trường, hệ sinh thái biển và nguồn lợi thủy sản. Triển khai thực hiện các quy hoạch, chiến lược, chương trình quốc gia liên quan đến phát triển bền vững và hội nhập quốc tế ngành thủy sản; đảm bảo thực hiện có hiệu quả nghị quyết, chủ trương của Đảng về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 •

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU CỦA CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

Từ đầu năm 2024 đến nay, công tác chuyển đổi số quốc gia đã đạt được một số kết quả tích cực. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện được triển khai quyết liệt, đồng bộ với quyết tâm cao. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 5 quyết định và 2 chỉ thị; các bộ, ngành đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn thúc đẩy chuyển đổi số và triển khai Đề án 06. Tiếp tục kiện toàn bộ máy của Ủy ban và các ban chỉ đạo chuyển đổi số các bộ, ngành, địa phương. Công tác hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách tạo khuôn khổ, điều kiện thuận lợi cho chuyển đổi số quốc gia. Chính phủ đã ban hành 1 nghị định về khu công nghệ cao; đang khẩn trương, tích cực xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật Viễn thông, Luật Giao dịch điện tử, Luật Căn cước, Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Đất đai, Luật Nhà ở... Đã có 56/63 tỉnh, thành phố ban hành chính sách miễn, giảm phí, lệ phí trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Hạ tầng số, các nền tảng số tiếp tục được phát triển. 100% xã, phường, thị trấn có kết nối internet băng thông rộng, kết nối với mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Nhà nước. Trên 80% hộ gia đình sử dụng cáp quang internet băng rộng. Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) đã kết nối với 388 hệ thống và cơ sở dữ liệu (CSDL) của 95 cơ quan, đơn vị (bình quân mỗi ngày có khoảng 2,8 triệu

giao dịch được thực hiện). Nhiều trung tâm dữ liệu lớn, hiện đại được khánh thành, đi vào hoạt động trong năm 2023 - 2024 (như của Viettel, VNPT, CMC...); Trung tâm Dữ liệu quốc gia đang được tích cực triển khai. Hoàn thành đấu giá băng tần 5G, cấp phép cho doanh nghiệp (VNPT và Viettel) kinh doanh dịch vụ 5G.

Các CSDL quốc gia, chuyên ngành được đẩy mạnh triển khai xây dựng, kết nối, chia sẻ. CSDL quốc gia về dân cư đã kết nối, chia sẻ, xác thực, làm sạch dữ liệu với 18 bộ, ngành, 63 địa phương, 4 doanh nghiệp Nhà nước. Cấp trên 86 triệu thẻ căn cước công dân gắn chip; kích hoạt gần 54 triệu tài khoản; tiếp nhận hơn 1,5 tỷ yêu cầu xác thực thông tin. Đã đưa thêm 311 cơ sở dữ liệu chuyên ngành đi vào hoạt động (lũy kế đến nay có 2.398 tổng số cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoạt động).

Cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp được đẩy mạnh. Đến nay, đã có gần 14,6 triệu tài khoản và hơn 46,2 triệu hồ sơ nộp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; gần 26,8 triệu giao dịch thanh toán trực tuyến với số tiền hơn 12.900 tỷ đồng. Triển khai 41/53 dịch vụ công thiết yếu ở mức độ 3, 4 (tăng 5 dịch vụ công thiết yếu so với cuối năm 2023). Tính riêng 25 dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06 hàng năm, đã tiết kiệm cho Nhà nước, xã hội gần 3.500 tỷ đồng •





Kinh tế số, xã hội số tiếp tục có bước phát triển tích cực, trong quý I/2024, doanh thu công nghiệp công nghệ thông tin đạt gần 36,3 tỷ USD, tăng 17,7% so với cùng kỳ; xuất khẩu sản phẩm công nghệ thông tin đạt 31 tỷ USD, tăng 17%. Hiện có 8,2 triệu khách hàng sử dụng Mobile money, tăng 2,2 lần so với cùng kỳ năm 2023; trong đó hơn 5,8 triệu khách hàng tại vùng nông thôn, miền núi. Hiện có 100% các cơ sở khám, chữa bệnh có dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; 77% người dân trưởng thành có tài khoản thanh toán tại ngân hàng và trên 1 triệu đối tượng chính sách đã nhận trợ cấp an sinh xã hội qua tài khoản.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc chuyển đổi số, phát triển kinh tế số còn nhiều tồn tại, hạn chế, như: Việc ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số còn chậm; chưa có cơ chế hiệu quả để kiểm tra, giám sát, theo dõi, tổng hợp, đánh giá việc triển khai công tác chuyển đổi số tại bộ, ngành, địa phương...

Tại phiên họp lần thứ 8 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số cuối tháng 4/2024, Thủ tướng đã chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới như sau:

Ưu tiên các nguồn lực, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Chương trình chuyển đổi số quốc gia và 3 Chiến lược: Về phát triển Chính phủ số; về phát triển kinh tế số và xã hội số; về phát triển dữ liệu số. Trong đó, khẩn trương xử lý các nhiệm vụ quá hạn, tồn đọng trong giai đoạn 2022 - 2023. Mỗi bộ, ngành, địa phương phải có 1 đề án chuyển đổi số. Sớm hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược Phát triển ngành công nghiệp bán dẫn Việt Nam đến năm 2030; Đề án Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để chỉ số phát triển Chính phủ điện tử của Liên hợp quốc tăng ít nhất 5 bậc và chỉ số an toàn an ninh mạng thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu. Khẩn trương hoàn thiện, báo cáo Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật Công nghiệp

công nghệ số. Hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành các nghị định hướng dẫn Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi), Luật Viễn thông (sửa đổi). Khẩn trương sửa đổi, bổ sung Nghị định số 73/2019/NĐ-CP quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước. Nghiên cứu, xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn bảo đảm an toàn thông tin cấp bộ, tỉnh. Xây dựng hệ thống kiểm tra, giám sát, theo dõi, tổng hợp, đánh giá việc triển khai công tác chuyển đổi số quốc gia và tại các bộ, ngành, địa phương.

Sớm hoàn thiện và ban hành phương pháp, tiêu chí đo lường chỉ tiêu thống kê về tỷ trọng giá trị gia tăng của kinh tế số trong GDP và trong các ngành, lĩnh vực tại Việt Nam. Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ lập đề nghị xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, Luật Dữ liệu trình Chính phủ xem xét, thông qua; tiếp tục mở rộng các tiện ích trên ứng dụng VNeID và nghiên cứu, đề xuất ban hành các quy định pháp lý liên quan; tập trung triển khai hiệu quả việc thí điểm cấp phiếu lý lịch tư pháp tại Hà Nội, Thừa Thiên Huế trước khi triển khai nhân rộng; đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

Khẩn trương hoàn thiện Luật Lưu trữ (sửa đổi). Tập trung số hóa trong cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật, bổ sung phương án xử lý đối với việc thực thi các nghị quyết đơn giản hoá thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư theo phạm vi quản lý của từng bộ, ngành...

Các bộ, ngành khẩn trương tổ chức các phiên họp chuyên đề số hóa các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý. tiến hành tổng rà soát, đánh giá tình hình bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý. Các địa phương phối hợp với chặt chẽ các doanh nghiệp viễn thông xóa bỏ các vùng lờm sóng di động tại các thôn, bản đã có điện lưới quốc gia, hoàn thành trước tháng 12/2024; tiếp tục nâng cao chất lượng mạng băng rộng di động ●





NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Nhằm hoàn thiện pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm khuôn khổ pháp lý đầy đủ, đồng bộ, khả thi, đáp ứng yêu cầu thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và Kết luận số 62-KL/TW của Bộ Chính trị, ngày 02/4/2024 Chính phủ ban hành Nghị quyết số 38/NQ-CP, trong đó, nêu rõ một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

Ban hành quy định về tiêu chí cụ thể phân loại, điều kiện thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý, mối quan hệ giữa Hội đồng quản lý với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và cơ quan quản lý cấp trên; quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực.

Rà soát, đánh giá các văn bản pháp luật chuyên ngành có quy định về cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực để tổng hợp, nghiên cứu sự cần thiết xây dựng văn bản pháp luật điều chỉnh chung đối với đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập. Rà soát sửa đổi, bổ sung thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực. Rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với các chức danh nghề nghiệp viên chức theo ngành, lĩnh vực. Hướng dẫn định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực.

Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực; ban hành hoặc rà soát sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) theo ngành, lĩnh vực làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử

dụng ngân sách nhà nước đối với từng loại hình dịch vụ nghiệp công.

Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong lĩnh vực giáo dục đào tạo; rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định về phương thức đặt hàng đào tạo giáo viên theo nhu cầu xã hội; hướng dẫn việc lập dự toán và cấp phát ngân sách nhà nước theo cơ chế đặt hàng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

Rà soát, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ để sửa đổi, bổ sung về việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết hiệu quả, tránh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí và thất thoát tài sản nhà nước.

Xây dựng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo hướng phù hợp với đặc thù của hoạt động khoa học và công nghệ. Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý theo hướng gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, mở rộng độ bao phủ, nâng cao chất lượng, góp phần bảo đảm an sinh, tiến bộ và công bằng xã hội, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của Nhân dân.

Nâng cao năng lực quản lý, tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập trong quản lý, điều hành và thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại, đẩy mạnh tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; gắn quyền hạn với trách nhiệm, quyền lợi với hiệu quả công việc. Rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong của đơn vị theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian, bảo đảm nâng cao hiệu quả hoạt động.

Đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công; đẩy mạnh việc tự chủ và xã hội hóa lĩnh vực sự nghiệp giáo dục, nhất là xã hội hóa đối với cấp học mầm non, tiểu học, giáo



dục thường xuyên và cung ứng dịch vụ theo nhu cầu người học; chủ động xây dựng kế hoạch, chính sách khuyến khích xã hội hóa, tạo điều kiện hỗ trợ cho các đơn vị ngoài công lập, nhà

đầu tư tham gia, nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, nhất là trong lĩnh vực giáo dục, y tế, bảo đảm phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội •

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÍN CHỈ CÁC-BON

Từ giữa những năm 2000 đến nay, Việt Nam có nhiều doanh nghiệp triển khai thực hiện các chương trình, dự án tạo tín chỉ các-bon và trao đổi tín chỉ các-bon ra thế giới trên thị trường tự nguyện, đặc biệt là tín chỉ các-bon từ các chương trình, dự án theo Cơ chế phát triển sạch (CDM). Tuy nhiên, trong thời gian qua, có nhiều thông tin, dư luận xã hội chưa thực sự đầy đủ, toàn diện, chính xác về thị trường các-bon và các cơ chế quản lý tín chỉ các-bon, đặc biệt là hoạt động tạo tín chỉ, quản lý tín chỉ các-bon từ rừng và một số lĩnh vực khác. Nhiều tổ chức, doanh nghiệp, người dân hiểu chưa đúng dẫn về thị trường các-bon và phương thức tạo tín chỉ các-bon để có thể giao dịch trên thị trường.

Để tăng cường công tác quản lý tín chỉ các-bon nhằm thúc đẩy phát triển thị trường các-bon, đảm bảo thực hiện Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC), hài hòa lợi ích của nhà nước, doanh nghiệp, người dân và các đối tác tham gia, đồng thời cung cấp thông tin một cách chính xác, đầy đủ về thị trường các-bon và phương thức tạo tín chỉ các-bon để có thể giao dịch trên thị trường, tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 02/5/2024, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành theo chức năng, thẩm quyền được phân công triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Khẩn trương ban hành kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp lĩnh vực theo quy định tại Nghị định số 06/2022/NĐ-CP của Chính phủ và tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo đạt mục tiêu cam kết theo NDC, hoàn thành trong Quý III năm 2024; tổ chức đàm phán, ký kết, triển khai thỏa thuận hoặc hợp đồng với các đối tác quốc tế về chuyển nhượng tín chỉ các-bon, kết quả giảm phát thải khí nhà kính, bảo đảm việc thực hiện mục tiêu giảm phát thải theo NDC; đánh giá mức độ sẵn sàng tham gia thị trường các-bon của một số lĩnh vực.

Nghiên cứu thiết lập hệ thống đăng ký quốc gia về tín chỉ các-bon, quản lý các chương

trình, dự án, hoạt động giảm phát thải khí nhà kính và tạo tín chỉ các-bon phục vụ triển khai thí điểm và phát triển thị trường các-bon trong nước. Khẩn trương xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2022/NĐ-CP, trong đó có các quy định về quản lý tín chỉ các-bon, hoạt động trao đổi tín chỉ các-bon trong nước và ra nước ngoài.

Khẩn trương xây dựng cơ sở dữ liệu về hiện trạng và đánh giá tiềm năng giảm phát thải và hấp thụ các-bon từ rừng cấp quốc gia, vùng, địa phương đến năm 2030 và có tính đến năm 2050; xác định tiềm năng giảm phát thải và hấp thụ các-bon từ rừng đóng góp cho việc thực hiện mục tiêu NDC để làm cơ sở cho các hoạt động trao đổi tín chỉ các-bon rừng với các đối tác quốc tế; xây dựng tiêu chuẩn quốc gia về tín chỉ các-bon rừng và quy định chi tiết đo đạc, báo cáo, thẩm định lượng hấp thụ các-bon rừng; xây dựng chính sách thí điểm và cơ chế chi trả tín chỉ các-bon dựa vào kết quả cho khu vực chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp.

Rà soát cơ sở pháp lý, tình hình thực tiễn trong nước và kinh nghiệm quốc tế về hoạt động quản lý, mua bán, trao đổi chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC) gắn với việc thực hiện mục tiêu giảm phát thải quốc gia, đề xuất quy định quản lý (nếu có). Hoàn thiện Đề án phát triển thị trường các-bon tại Việt Nam, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo mục tiêu tổ chức, vận hành thí điểm và chính thức đã đề ra; nghiên cứu đánh giá kinh nghiệm của các nước trong khu vực và quốc tế trong quá trình xây dựng, quản lý, vận hành, phát triển thị trường các-bon. Rà soát, yêu cầu các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện chương trình, dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon. Thực hiện các chương trình truyền thông về thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính quốc gia, NDC, phương thức tạo tín chỉ các-bon, tham gia thị trường các-bon tự nguyện, tổ chức và phát triển thị trường các-bon tuân thủ •





TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC MẦM NON

Trong những năm qua, giáo dục mầm non đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non phát triển rộng khắp, đến tất cả các xã, phường, thôn bản trên cả nước, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đưa trẻ tới trường. Việc thực hiện thành công mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi đã tạo cơ chế, động lực thúc đẩy giáo dục mầm non phát triển, từng bước đáp ứng nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Các chính sách của Chính phủ như: hỗ trợ tổ chức nấu ăn, hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo vùng khó khăn, hỗ trợ giáo viên dạy lớp ghép và tăng cường tiếng Việt, hỗ trợ trẻ mầm non là con em công nhân... đã góp phần không nhỏ để nâng cao chất lượng giáo dục mầm non.

Tuy nhiên, nhận thức của xã hội về giáo dục mầm non và tầm quan trọng của giai đoạn phát triển đầu đời còn nhiều hạn chế. Giáo dục mầm non còn gặp nhiều khó khăn như tình trạng thiếu trường lớp, thiếu giáo viên, thiếu trang thiết bị dạy học còn chậm được khắc phục; năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên mầm non còn hạn chế đặc biệt là ở những vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, và vùng đồng bào dân tộc; các chính sách hỗ trợ cho trẻ em chậm đổi mới và trên cơ sở bảo đảm quyền trẻ em; chương trình giáo dục mầm non chưa được đổi mới theo yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo.

Nhằm tiếp tục đổi mới, phát triển giáo dục mầm non, tại Phiên họp của Ủy ban Quốc gia Đổi mới giáo dục và đào tạo tháng 4/2024, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo một số nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới như sau:

Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong đó có giáo dục mầm non để tiếp tục hiện thực hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục và đào tạo và phục vụ cho sự phát triển đất nước ta trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Thực hiện đổi mới giáo dục mầm non phải phù hợp với chủ trương, đường

lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với xu thế phát triển thời đại, phù hợp với thực tiễn, hoàn cảnh của đất nước. Đổi mới giáo dục mầm non phải được đặt trên nền đổi mới tư duy, phương pháp luận, cách tiếp cận tổng thể, bao trùm, có tính toàn diện, toàn dân, phù hợp với yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; phù hợp với vai trò, vị trí của giáo dục mầm non, để đào tạo và phát triển toàn diện con người trong tương lai.

Rà soát, có sự thay đổi mạnh mẽ về cơ chế, chính sách, cách huy động và phân bổ nguồn lực để tạo nên bước đột phá cho sự phát triển giáo dục mầm non thời gian tới, nhất là các chính sách về thuế, tiếp cận đất đai, tín dụng và vấn đề xã hội hoá. Có cơ chế, chính sách huy động nguồn nhân lực cho giáo dục mầm non (chính sách về đào tạo, bồi dưỡng giáo viên mầm non; chính sách thu hút giáo viên mầm non...), đặc biệt quan tâm các chính sách phát triển các cơ sở giáo dục mầm non theo phương thức đối tác công tư.

Bộ Giáo dục và Đào tạo sớm trình Quốc hội ban hành Nghị quyết về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 3 - 5 tuổi và Nghị quyết về đổi mới Chương trình giáo dục mầm non, trong đó cần làm rõ căn cứ chính trị, pháp lý của 02 Nghị quyết; đánh giá thực trạng và tác động của các chính sách; tổng kết quá trình thực hiện và tính toán nhu cầu các nguồn lực về đội ngũ, cơ sở vật chất; đề xuất các giải pháp, cơ chế, chính sách để giải quyết, tháo gỡ những khó khăn; quy định rõ trách nhiệm của Quốc hội, của Chính phủ, của các bộ, ngành, địa phương.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện đổi mới, phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn; tiếp tục thực thi đầy đủ và có hiệu quả cơ chế, chính sách và các nhiệm vụ theo các quy định của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các chính sách khuyến khích của Đảng và Nhà nước để thu hút nguồn lực, đầu tư phát triển giáo dục





mầm non tại địa phương; rà soát, nghiên cứu và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp để tháo gỡ khó khăn đối với giáo dục mầm non tại địa phương theo đúng quy định của pháp luật và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; ưu tiên bố trí biên chế và tuyển dụng giáo viên mầm non theo quy định để đảm bảo an toàn cho trẻ em và chất lượng giáo dục mầm non.

Quan tâm bố trí ngân sách đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với các nguyên tắc,

tiêu chí bố trí vốn đầu tư công và các nguồn lực khác để xây dựng bổ sung, sửa chữa, cải tạo thay thế phòng học tạm, bán kiên cố bảo đảm an toàn cho trẻ, giáo viên, đặc biệt những khu vực thường xuyên có thiên tai, bão lũ; ưu tiên bố trí kinh phí cho phát triển giáo dục mầm non, đáp ứng yêu cầu huy động trẻ em tới trường và thực hiện mục tiêu phổ cập; sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ các Chương trình mục tiêu quốc gia để đổi mới, phát triển giáo dục mầm non •

NÂNG CAO NĂNG LỰC CHO ĐỘI NGŨ HÒA GIẢI VIÊN Ở CƠ SỞ

Ngày 17/4/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 315/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”, trong đó nêu rõ một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

Bộ Tư pháp phối hợp với các địa phương lựa chọn, thực hiện điểm 30 đơn vị cấp xã thuộc 15 tỉnh đại diện các vùng miền cả nước gồm: Hà Giang, Bắc Kạn, Điện Biên, Hải Dương, Nam Định, Hà Tĩnh, Đắk Nông, Thanh Hóa, Quảng Ngãi, Phú Yên, Bình Phước, Gia Lai, Bến Tre, Bạc Liêu, Tây Ninh.

Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau: Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở. Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức,

viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên phối hợp, hỗ trợ cho tổ hòa giải ở cơ sở. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức tư pháp - hộ tịch. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở (tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm ...).

Xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”. Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở. Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở... •

KHẨN TRƯƠNG, TẬP TRUNG TRIỂN KHAI CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG TRÊN PHẠM VI CẢ NƯỚC

Để tiếp tục chủ động phòng cháy, chữa cháy rừng, giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra, tại Công điện số 43/CĐ-TTg ngày 01/5/2024, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương theo chức năng và thẩm quyền được giao triển khai các nhiệm vụ, giải pháp sau:

Tiếp tục thực hiện nghiêm Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Công điện số 31/CĐ-TTg ngày 04/4/2024, Công điện số





41/CD-TTg ngày 27/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ động, tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng và các văn bản chỉ đạo có liên quan.

Thực hiện nghiêm trách nhiệm quản lý về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về phòng cháy, chữa cháy rừng từ sớm, từ xa, ngay từ cơ sở, phải coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Xử lý nghiêm các hành vi dùng lửa có nguy cơ gây cháy rừng trong suốt thời kỳ cao điểm, nguy cơ cháy rừng cao.

Chủ động và khẩn trương rà soát kế hoạch, phương án phòng cháy, chữa cháy rừng tại địa phương với phương châm bốn tại chỗ; bố trí lực lượng, phương tiện, vật tư, kinh phí phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Tăng cường đào tạo, tập huấn nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng làm công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; đảm bảo trang thiết bị bảo hộ lao động, phòng chống khói độc, công tác hậu cần, lương thực, thực phẩm, nước uống, vật tư y tế phục vụ các lực lượng thực hiện nhiệm vụ chữa cháy rừng.

Phân công lực lượng ứng trực 24/24 giờ trong suốt mùa khô; bố trí các điểm chốt chặn, tuần tra canh gác ở những khu vực trọng điểm dễ xảy ra cháy rừng, kiểm soát chặt chẽ người ra vào những khu vực rừng có nguy cơ cháy rừng cao. Kịp thời phát hiện điểm cháy, huy động các lực lượng tham gia khống chế và dập tắt cháy rừng trong thời gian ngắn nhất; có phương án, kế hoạch di dời người dân, tài sản của nhân dân, nhà nước và doanh nghiệp ra khỏi các khu vực bị ảnh hưởng bởi cháy rừng khi có cháy rừng xảy ra.

Thực hiện có hiệu quả Đề án Nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng giai đoạn 2021 - 2030. Xử lý nghiêm những đối tượng cố tình vi phạm các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy rừng. Xử lý trách nhiệm quản lý của người đứng đầu khi để xảy ra cháy rừng; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân tích cực tham gia phòng cháy, chữa cháy rừng.

Thường xuyên theo dõi thông tin về dự báo, cảnh báo nguy cơ nắng nóng, nguy cơ cháy rừng và phát hiện sớm cháy rừng (trên các bản tin của Đài truyền hình Việt Nam, Đài tiếng nói Việt Nam, trang tin của Cục Kiểm lâm: kiemlam.org.vn, của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia: nchmf.gov.vn); kịp thời thông tin, báo cáo ngay khi có cháy rừng về Trục ban của Cục Kiểm lâm, theo số điện thoại: 0986.668.333; Email: fpd@kiemlam.org.vn, đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác để phối hợp chỉ đạo và huy động lực lượng chữa cháy rừng từ các địa phương khác (khi cần thiết).

Tăng cường kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, nhất là các khu vực trọng điểm về cháy rừng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng và phát hiện sớm cháy rừng. Duy trì chế độ thường trực công tác phòng cháy, chữa cháy rừng theo quy định. Các đơn vị quân đội, công an rà soát, chủ động các phương án hỗ trợ cao nhất có thể tham gia chữa cháy khi xảy ra cháy rừng. Bảo đảm an toàn tuyệt đối của hệ thống điện quốc gia, không để xảy ra sự cố về truyền tải, cung cấp điện phục vụ sản xuất và đời sống của người dân •

TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO NHÂN DÂN, NHÀ GIÁO ƯU TÚ

Nghị định 35/2024/NĐ-CP ngày 02/4/2024 quy định về tiêu chuẩn danh hiệu Nhà giáo ưu tú như sau:

Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân” để tặng cho cá nhân trung thành với Tổ quốc, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có phẩm chất đạo đức tốt thuộc đối

tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này, đã được phong tặng danh hiệu “Nhà giáo ưu tú” và đạt được các tiêu chuẩn sau: Nhà giáo có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 20 năm trở lên; đối với cán bộ quản lý tại cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý tại cơ quan quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu giáo dục phải có





thời gian công tác trong ngành từ 25 năm trở lên, trong đó có từ 15 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy.

Tâm huyết, tận tụy với nghề, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách người học; có uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành và trong xã hội, là tấm gương sáng, nhà giáo mẫu mực, xuất sắc tiêu biểu trong đối mối quản lý, nuôi dạy, giảng dạy; có năng lực tham mưu, tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp lớn vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo; được người học, đồng nghiệp và Nhân dân kính trọng.

Tài năng sư phạm xuất sắc được quy định với từng đối tượng như sau: Nhà giáo, cán bộ quản lý tại các cơ sở giáo dục mầm non không thuộc đối tượng tại điểm g khoản này đạt các tiêu chuẩn sau: Tác giả 01 sáng kiến được công nhận có hiệu quả áp dụng trong nuôi dạy hoặc quản lý, có khả năng nhân rộng trong bộ, ban, ngành, tỉnh; tham gia biên soạn 01 tài liệu bồi dưỡng theo các chương trình bồi dưỡng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, sở tổ chức hoặc tham gia biên soạn 01 báo cáo chuyên đề tại hội nghị, hội thảo chuyên môn do bộ, ban, ngành, tỉnh, sở tổ chức hoặc 01 lần tham gia biên soạn, phát triển chương trình giáo dục mầm non đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Danh hiệu Nhà giáo ưu tú để tặng cho cá nhân trung thành với Tổ quốc, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có phẩm chất đạo đức tốt thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này và đạt được các tiêu chuẩn sau:

Nhà giáo có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 15 năm trở lên; đối với cán bộ quản lý tại cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý tại cơ quan quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu giáo dục phải có thời gian công tác trong ngành từ 20 năm trở lên, trong đó có từ 10 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy. Tâm huyết, tận tụy với nghề, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách người học; có uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành, lĩnh vực

hoặc cấp tỉnh, là tấm gương sáng, nhà giáo mẫu mực, xuất sắc tiêu biểu trong đối mối quản lý, nuôi dạy, giảng dạy; có năng lực tham mưu, tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo; được người học, đồng nghiệp và Nhân dân kính trọng.

Tài năng sư phạm được quy định với từng đối tượng như sau: Nhà giáo, cán bộ quản lý tại các cơ sở giáo dục mầm non không thuộc đối tượng tại điểm g khoản này đạt các tiêu chuẩn sau: Tác giả 01 sáng kiến được công nhận có hiệu quả áp dụng trong nuôi dạy hoặc quản lý, có khả năng nhân rộng trong bộ, ban, ngành, tỉnh; tham gia biên soạn 01 tài liệu bồi dưỡng theo các chương trình bồi dưỡng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, sở tổ chức hoặc tham gia biên soạn 01 báo cáo chuyên đề tại hội nghị, hội thảo chuyên môn do bộ, ban, ngành, tỉnh, sở tổ chức hoặc 01 lần tham gia biên soạn, phát triển chương trình giáo dục mầm non đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch Hội đồng đại học, Phó Chủ tịch Hội đồng đại học (nếu có); Chủ tịch Hội đồng trường, Phó Chủ tịch Hội đồng trường (nếu có); Giám đốc, Phó Giám đốc đại học, học viện; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng cơ sở giáo dục đại học và tương đương thì tập thể do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” hoặc “Đơn vị tiên tiến” 03 năm liên kế năm đề nghị xét tặng, trong đó có 02 trong số các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng sau: “Tập thể lao động xuất sắc”; “Đơn vị quyết thắng”; bằng khen theo công trạng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh; cờ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh; các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước. Trường hợp tập thể không thuộc đối tượng công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” hoặc “Đơn vị tiên tiến” thì thay thế bằng cờ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc bằng khen theo công trạng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước ●

B.B.T (t/h)

Theo tài liệu BTGTW





HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

PHIÊN ĐỐI THOẠI VỀ BÁO CÁO QUỐC GIA THEO CƠ CHẾ RÀ SOÁT ĐỊNH KỲ PHỔ QUÁT CHU KỲ IV CỦA VIỆT NAM



Đoàn đại biểu Việt Nam do Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Đỗ Hùng Việt dẫn đầu tại Phiên đối thoại về Báo cáo quốc gia của Việt Nam theo Cơ chế rà soát định kỳ phổ quát (UPR) chu kỳ IV của Hội đồng Nhân quyền Liên Hợp Quốc, ngày 07/5/2024. Ảnh: TTXVN.

Sau khi nộp Báo cáo quốc gia, Việt Nam chính thức tham gia Phiên đối thoại về Báo cáo quốc gia theo Cơ chế rà soát định kỳ phổ quát (UPR) chu kỳ IV tại Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc ngày 07/5/2024. Phiên đối thoại về Báo cáo UPR của Việt Nam thu hút sự quan tâm cao, với 133 nước đăng ký phát biểu và đưa ra 320 khuyến nghị cho Việt Nam.

Báo cáo quốc gia của Việt Nam đã nêu rõ, tính đến tháng 01/2024, trong số 241 khuyến nghị mà Việt Nam chấp thuận tại chu kỳ III, Việt Nam hoàn thành thực hiện có kết quả 209 khuyến nghị (86,7%), thực hiện một phần 30 khuyến nghị (12,4%) và hai khuyến nghị còn

lại đang được xem xét thực hiện vào thời điểm phù hợp. Báo cáo cũng phù hợp với phương châm của Việt Nam tại Hội đồng Nhân quyền, đó là bảo đảm sự tôn trọng, hiểu biết có đối thoại hợp tác, bảo đảm các quyền con người cho tất cả mọi người. Đồng thời, khẳng định cam kết mạnh mẽ của Việt Nam đối với việc thúc đẩy và bảo vệ quyền con người.

Chiều ngày 10/5/2024, Nhóm làm việc về Cơ chế rà soát định kỳ phổ quát (UPR) chu kỳ IV của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc đã đồng thuận thông qua Báo cáo quốc gia UPR của Việt Nam. Báo cáo của Nhóm làm việc ghi nhận Báo cáo quốc gia của Việt Nam, nội dung phiên đối thoại ngày 07/5/2024 và



ghi nhận 320 khuyến nghị do 133 nước đưa ra. Các khuyến nghị tại phiên đối thoại lần này đề cập đến nhiều lĩnh vực như hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách về quyền con người, thúc đẩy các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm quyền cho các nhóm dễ bị tổn thương, hỗ trợ người dân tộc thiểu số, bảo đảm bình đẳng giới, quyền trẻ em, quyền giáo dục, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, quyền tự do ngôn luận, quyền con người và doanh nghiệp, quyền con người và biến đổi khí hậu, tham gia một số công ước quốc tế về quyền con người, hợp tác với các cơ chế của Hội đồng Nhân quyền. Dự kiến, Việt Nam sẽ thông báo lập trường chính thức về các khuyến nghị, số lượng các khuyến nghị Việt Nam sẽ chấp thuận trước Khóa họp lần thứ 57 của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc vào tháng 9 - 10.

Phát biểu với báo giới, Thứ trưởng Ngoại giao Đỗ Hùng Việt, Trưởng đoàn Việt Nam tại phiên đối thoại, nhấn mạnh 04 thông điệp

đối ngoại quan trọng của Việt Nam. Một là, khẳng định tầm quan trọng của hòa bình, độc lập dân tộc, quyền dân tộc tự quyết đối với với nỗ lực phát triển, thúc đẩy quyền con người. Hai là, trong lĩnh vực bảo đảm, thúc đẩy quyền con người, không có một mô hình đúng duy nhất. Mỗi quốc gia tùy theo hoàn cảnh, điều kiện, trình độ phát triển kinh tế - xã hội của mình sẽ có thể lựa chọn con đường riêng; khẳng định tính đúng đắn và kiên định với con đường Việt Nam đã lựa chọn. Ba là, Việt Nam rất nghiêm túc thực hiện các khuyến nghị UPR đã chấp thuận của chu kỳ trước và đạt nhiều kết quả tích cực. Bốn là, Việt Nam đã bảo vệ được sức khỏe, cuộc sống của người dân, phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, vượt qua những khó khăn, thách thức trong đại dịch COVID-19 là nhờ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia, đồng hành, đồng lòng của người dân •

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH VÀ MỤC TIÊU TỔNG THỐNG NGA PUTIN ĐỀ RA TRONG NHIỆM KỲ MỚI

Ngày 07/5/2024, lễ tuyên thệ nhậm chức nhiệm kỳ thứ 5 của Tổng thống V. Putin đã diễn ra tại Đại cung điện Kremlin. Ông V. Putin chính thức trở thành tổng thống Nga trong một nhiệm kỳ mới kéo dài sáu năm, với tuyên bố nước Nga sẽ trở dậy “mạnh mẽ hơn” sau giai đoạn biến động.

Trong cuộc bầu cử tháng 3/2024, ông V. Putin đã đắc cử Tổng thống nhiệm kỳ thứ 5 với trên 87% số phiếu ủng hộ. Trước đó, ông đã 4 lần đắc cử Tổng thống Nga vào các năm: 2000 (với 52,94% số phiếu), 2004 (với 71,31%), 2012 (với 63,6%) và năm 2018 (với 76,69%). Trong gần 1/4 thế kỷ, Tổng thống V.Putin đã khẳng định được năng lực bảo vệ

đất nước và tinh thần phục vụ nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của ông, nước Nga đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể trong phát triển kinh tế - xã hội, hiện đại hóa quân đội. Kết quả của cuộc bỏ phiếu là sự tái khẳng định sự tín nhiệm cao của người dân vào khả năng lãnh đạo đất nước của ông.

Trong bài phát biểu tại buổi lễ nhậm chức, Tổng thống V. Putin đã nêu bật những ưu tiên của chính quyền Nga trong thời gian tới. Ông nhấn mạnh “Sự toàn vẹn lãnh thổ, lợi ích và an toàn của nhân dân sẽ luôn là ưu tiên hàng đầu”.

Về chính sách trong nước, hệ thống nhà nước Nga duy trì sự ổn định nhưng phải tạo



điều kiện cho đổi mới và phát triển. Các quyết định liên quan đến sự phát triển của đất nước và khu vực cần phải hiệu quả, công bằng, đồng thời góp phần cải thiện phúc lợi và chất lượng cuộc sống của các hộ gia đình. Tổng thống V. Putin khẳng định người dân Nga sẽ tự quyết định vận mệnh của đất nước, bày tỏ tin tưởng nước Nga sẽ vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay và trở nên ngày càng mạnh mẽ.

Về phát triển kinh tế và công nghệ, ông V. Putin đề ra mục tiêu đưa Nga trở thành quốc gia có tổng sản phẩm quốc nội (GDP) theo sức mua tương đương (PPP) đứng vị trí thứ 4 toàn cầu chậm nhất vào năm 2030, đưa Nga vào Top 10 nước dẫn đầu thế giới về nghiên cứu và phát triển vào năm 2030.

Về chính sách đối ngoại, Nga sẽ tăng cường quan hệ với tất cả các quốc gia coi nước này là đối tác đáng tin cậy. Trong bối cảnh phương Tây tiếp tục có những hành động nhằm kiềm chế sự phát triển của Nga, Tổng thống V. Putin khẳng định Nga không từ chối đối thoại với họ, sẵn sàng trao đổi về các vấn đề, bao gồm an ninh và ổn định chiến lược, trên nguyên tắc bình đẳng và tôn trọng lợi ích của nhau. “Cùng với các đối tác trong hội nhập Á - Âu và các trung tâm phát triển có chủ quyền khác, nước Nga sẽ tiếp tục nỗ lực hình thành một trật tự thế giới đa cực và một hệ thống an ninh bình đẳng, không thể chia cắt”.

Sau khi tuyên thệ nhậm chức, Tổng thống V. Putin đã ký sắc lệnh về các mục tiêu quốc gia phát triển đất nước đến năm 2030, triển vọng 2036. Các mục tiêu chính trong sắc lệnh này bao gồm: hỗ trợ gia đình, tạo môi trường sống an toàn và tiện nghi, phát triển tiềm năng con người, môi trường sinh thái tốt đẹp, vị trí đi đầu về công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh

vực quản lý nhà nước và đô thị, kinh tế - xã hội. Một số chỉ tiêu cụ thể trong việc thực hiện các mục tiêu đó gồm: tăng hệ số sinh lên 1,6 vào năm 2030 và 1,8 vào năm 2036, tăng tuổi thọ trung bình lên 78 vào năm 2030 và 81 vào năm 2036; giảm tỷ lệ nghèo xuống dưới 7% vào năm 2030 và dưới 5% vào năm 2036, trong đó tỷ lệ nghèo của gia đình đông con sẽ phải hạ xuống 12% vào năm 2030 và 8% vào năm 2036; bảo đảm tăng lương lao động tối thiểu gấp hai lần vào năm 2030 từ mức năm 2023, hay ít nhất lên 35.000 ruble/tháng (gần 400USD). Đến năm 2030 sẽ có 500.000 sinh viên nước ngoài theo học tại các trường đại học và cơ sở nghiên cứu của Nga. Đến năm 2030 ít nhất 70% các dự án trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, sáng tạo dân gian có tài trợ của nhà nước phải thúc đẩy và phát triển, bảo vệ các giá trị đạo đức-tinh thần truyền thống. Con số này sẽ tăng lên 80% vào năm 2036. Tới năm 2030, mỗi công dân Nga sẽ được có ít nhất 33 m² diện tích ở, năm 2036 là 38 m², ít nhất 80% các cơ quan kinh tế then chốt sẽ sử dụng phần mềm cơ bản và ứng dụng của Nga trong các hệ thống hỗ trợ các quy trình quản lý và sản xuất cơ bản.

Theo một sắc lệnh do Điện Kremlin công bố ngày 11/5/2024, Tổng thống Nga V. Putin đã phê chuẩn cơ cấu chính phủ mới của nước này, theo đó Chính phủ Nga sẽ có 10 Phó Thủ tướng. Trước đó, ngày 10/5, Tổng thống V. Putin đã ký sắc lệnh tái bổ nhiệm ông Mikhail Mishustin làm Thủ tướng. Theo đó, người đứng đầu Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Tình trạng khẩn cấp và Bộ Ngoại giao Nga sẽ do chính Tổng thống V. Putin bổ nhiệm, sau khi tham khảo ý kiến của Hội đồng Liên bang Nga (Thượng viện) ●





MỘT SỐ NÉT VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI

Tăng trưởng kinh tế thế giới tiếp tục có những dấu hiệu phục hồi song tiếp tục đối mặt với nhiều rủi ro và biến động lớn. Theo Báo cáo triển vọng Kinh tế toàn cầu mới nhất của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), tăng trưởng toàn cầu năm 2024 dự báo tiếp tục ở mức thấp.

Theo đó, Mỹ, Nhật Bản, Ấn Độ và đa số các nước G7 được dự báo tăng trưởng chậm hơn so với năm 2023. Những rủi ro, bất trắc đối với kinh tế và thương mại toàn cầu tiếp tục gia tăng do các nhân tố địa chính trị, lãi suất và nợ công cao ở một số nền kinh tế lớn, năng suất lao động thấp và hệ lụy của Covid-19. Đáng chú ý, Phó Giám đốc điều hành thứ nhất Quỹ Tiền tệ Quốc tế, bà Gita Gopinath, trong phát biểu tại Đại học Stanford ngày 07/5/2024 cho biết, nền kinh tế thế giới đã chia thành ba khối là các nước liên kết với Mỹ, Trung Quốc và các nước bị cô lập.

Tỷ trọng hàng hóa mà Mỹ nhập khẩu từ Trung Quốc đã giảm 8% trong 6 năm qua do tranh chấp thương mại và tỷ trọng hàng hóa mà Trung Quốc nhập khẩu từ Mỹ đã giảm 4%. Trong khi đó, thương mại trực tiếp giữa Nga và các nước phương Tây đã giảm mạnh kể từ khi các lệnh trừng phạt được áp dụng. Bà Gita Gopinath đã chỉ ra những rủi ro của sự chia tách về tài chính và thương mại như: giảm dòng vốn xuyên biên giới, khó khăn trong việc tích tụ vốn, sự suy yếu trong việc chia sẻ rủi ro quốc tế cũng như bất ổn tài chính vĩ mô gia tăng. Ngoài ra, hệ thống thanh toán toàn cầu và dự trữ ngoại hối dự báo có thể trở nên phân mảnh hơn.

Ngày 01/5/2024, Cục Dự trữ Liên bang (Ngân hàng Trung ương Mỹ - Fed) quyết định giữ nguyên lãi suất ở mức hiện tại và cho biết những dấu hiệu đáng thất vọng về tình hình lạm phát gần đây có thể làm trì hoãn kế hoạch cắt giảm lãi suất của cơ quan này. Lãi

suất chính sách của Mỹ đã được giữ ở mức 5,25 - 5,5% kể từ tháng 7/2023. Tuy nhiên, thời gian gần đây, giá vàng thế giới bùng nổ, nhất là sau khi số liệu của Mỹ cho thấy số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tăng mạnh. Theo báo cáo hàng tuần từ Bộ Lao động Mỹ, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu ở nước này đã tăng lên mức cao nhất kể từ tháng 8/2023. Trong tuần kết thúc vào ngày 04/5, số người xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu ở Mỹ tăng 20.000 người so với tuần trước đó, một mức tăng vượt kỳ vọng, lên mức 231.000 người. Điều này làm gia tăng kỳ vọng rằng Fed sẽ bắt đầu cắt giảm lãi suất.

Trong khi đó, việc một loạt các đồng tiền mất giá, nhất là khi đồng Yên giảm quá mức 160 Yên đổi 1USD, mức thấp nhất trong 34 năm. Các chuyên gia kinh tế của Bloomberg lo ngại về nguy cơ của một cuộc phá giá đồng tiền nhằm giành lợi thế cạnh tranh, khởi đầu cho một cuộc chiến tranh tiền tệ. Ở thời điểm hiện tại, các ngân hàng Trung ương ở châu Á vẫn đang tích cực bảo vệ tỷ giá đồng tiền mỗi nước trước áp lực từ đồng USD. Tuy nhiên, đồng Yên là đồng tiền đang giảm mạnh nhất trong khu vực, do đó xói mòn năng lực cạnh tranh xuất khẩu của các nền kinh tế láng giềng với Nhật Bản. Theo các nhà quan sát thị trường, dù không có ảnh hưởng mạnh mẽ như trước kia, một sự mất giá thiếu trật tự của đồng Yên hiện nay vẫn có thể dẫn tới áp lực mất giá không thể tránh khỏi đối với các đồng tiền khác trong khu vực. Nhà quản lý danh mục Arjun Vij của công ty quản lý tài sản JPMorgan Asset Management nhận định, “trực tiếp nhất, một đồng yên suy yếu đi nhiều sẽ kéo các đồng tiền châu Á khác như Won Hàn Quốc và Đôla Đài Loan giảm theo” ●





THAM VẤN QUAN CHỨC CẤP CAO HIỆP HỘI CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á (ASEAN - TRUNG QUỐC) LẦN THỨ 3

Ngày 10/5/2024, tại cuộc tham vấn quan chức cấp cao Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) - Trung Quốc lần thứ 30, diễn ra tại Trụ sở Ban Thư ký ASEAN ở Jakarta (Indonesia). Đồng chủ trì cuộc tham vấn là Tổng Vụ trưởng Bộ Ngoại giao Myanmar - Tiến sỹ Khin Thidar Aye và Thứ trưởng Ngoại giao Trung Quốc Tôn Vệ Đông.

Sự kiện có sự tham gia của các quan chức cấp cao các nước thuộc ASEAN, Timor Leste tham dự với tư cách quan sát viên. Tại cuộc tham vấn, hai bên đã tái khẳng định cam kết trong việc tăng cường quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện (CSP). Hai bên đã trao đổi quan điểm về những diễn biến trong quan hệ giữa ASEAN và Trung Quốc, cũng như những tiến triển liên tục của hợp tác ASEAN - Trung Quốc trong năm qua. Cuộc họp đã thảo luận các nội dung: Các giải pháp thúc đẩy hơn nữa hợp tác trong khuôn khổ CSP, đặc biệt trong các lĩnh vực thương mại và đầu tư, kết nối, hệ sinh thái kỹ thuật số, nền kinh tế xanh, năng lượng sạch, nông nghiệp và an ninh lương thực, văn hóa và du lịch. Các bên cũng trao đổi quan điểm về những diễn biến khu vực và quốc tế cùng quan tâm. Hai bên ghi nhận sự cần thiết phải tăng cường hợp tác để giải quyết

các thách thức khu vực như khủng bố, buôn người, buôn bán ma túy bất hợp pháp và tội phạm mạng.

Phía Trung Quốc tái khẳng định sự ủng hộ đối với các nỗ lực xây dựng Cộng đồng ASEAN và vai trò trung tâm của ASEAN, đồng thời ủng hộ ASEAN đóng vai trò lớn hơn nữa trong các vấn đề khu vực. Trung Quốc nhấn mạnh rằng nước này tiếp tục đặt ưu tiên cao cho mối quan hệ với ASEAN như một phần của chính sách ngoại giao láng giềng.

ASEAN mong muốn tăng cường hợp tác thiết thực trong các lĩnh vực then chốt của Tầm nhìn ASEAN về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (AOIP), phù hợp với Tuyên bố chung về hợp tác cùng có lợi trong AOIP được thông qua năm 2023. Đồng thời ghi nhận các đề xuất của Trung Quốc về các kết quả đạt được trong năm nay, bao gồm cả các lĩnh vực an ninh phi truyền thống và giao lưu nhân dân; mong muốn nhanh chóng kết thúc đàm phán Khu vực Thương mại Tự do ASEAN - Trung Quốc (ACFTA) phiên bản 3.0, cũng như triển khai hiệu quả Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) cùng các hiệp định khác •

MỘT SỐ SỰ KIỆN THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý

- Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua nghị quyết kêu gọi Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc xem xét ủng hộ Palestine trở thành thành viên chính thức của Liên hợp quốc. Tại cuộc họp khẩn cấp đặc biệt bàn về tình hình Gaza và tư cách thành viên của Palestine, Đại hội đồng đã thảo luận và bỏ phiếu thông qua nghị quyết nói trên với tỷ lệ áp đảo 143 phiếu thuận, 09 phiếu chống

và 25 phiếu trắng. Nghị quyết tuyên bố Nhà nước Palestine đủ tư cách trở thành thành viên chính thức của Liên hợp quốc, đồng thời khuyến nghị Hội đồng Bảo an xem xét ủng hộ tiến trình này. 09 quốc gia phản đối công nhận Palestine tham gia Liên hợp quốc là Mỹ, Israel, Argentina, Cộng hòa Séc, Micronesia, Nauru, Palau, Hungary và Papua New Guinea. Nỗ lực để Palestine trở thành thành viên chính



thức của Liên hợp quốc diễn ra khi cuộc xung đột giữa Israel và Hamas tiếp tục bước sang tháng thứ 7.

- Israel bắt đầu chiến dịch quân sự ở Rafah. Sáng ngày 07/5/2024, Lực lượng Phòng vệ Israel (IDF) tuyên bố họ đang tiến hành “chiến dịch chống khủng bố chính xác ở khu vực phía đông Rafah” trong nỗ lực loại bỏ Hamas. Rafah hiện là nơi hơn 1 triệu người dân Palestine đang tránh trú tạm thời kể từ khi xảy ra xung đột giữa Hamas và Israel. Phản ứng trước động thái này của Israel, Tổng thống Biden trong một cuộc phỏng vấn với CNN ngày 10/5/2024 rằng, ông sẽ tạm dừng một số chuyến hàng vũ khí đến Israel nếu nước này xâm chiếm thành phố Rafah ở Dải Gaza, đánh dấu nỗ lực trực tiếp nhất của Mỹ nhằm kiềm chế đồng minh của mình. Tuyên bố của Tổng thống Biden đã đặt mối quan hệ của ông với Thủ tướng Israel Benjamin Netanyahu lên mức căng thẳng nhất từ trước đến nay và gây ra những làn sóng chấn động ngay lập tức trong nền chính trị Mỹ, Israel cũng như trên toàn thế giới. Trước đó, Tổng thống Biden và các quan chức hàng đầu của Mỹ liên tục cảnh báo Thủ tướng Israel về một cuộc tấn công vào Rafah. Tuy nhiên, Thủ tướng Israel Benjamin Netanyahu phản bác cảnh báo từ Mỹ tạm dừng cung cấp một số loại vũ khí cho Israel nếu tấn công Rafah, khẳng định nước này sẵn sàng hành động độc lập trong trường hợp cần thiết. Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Lloyd Austin ngày 08/5 xác nhận nước này đã dừng một đợt vận chuyển đạn dược cho Israel, thể hiện lập trường phản đối của Washington đối với chiến dịch quân sự của Israel ở thành phố Rafah.

- Bộ Thương mại Mỹ tuyên bố đã bổ sung 37 công ty Trung Quốc vào danh sách hạn chế thương mại do nguy cơ gây ra mối

đe dọa đáng kể cho an ninh quốc gia của Mỹ. Các công ty được bổ sung vào danh sách bị hạn chế trong việc mua các sản phẩm và công nghệ của Mỹ mà không được phép của chính phủ. Danh sách hạn chế thương mại đã được Bộ Thương mại Mỹ tích cực sử dụng để ngăn chặn dòng chảy công nghệ từ nền kinh tế số một thế giới sang Trung Quốc do Mỹ lo ngại Trung Quốc có thể sử dụng các công nghệ này để tăng cường năng lực quân sự.

- Về việc Campuchia triển khai dự án kênh đào Funan Techo, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam nhấn mạnh “Việt Nam luôn coi trọng, dành ưu tiên hàng đầu cho mối quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài với Campuchia” và “luôn ủng hộ, vui mừng, đánh giá cao về những thành tựu Campuchia đã đạt được trong thời gian qua. Đối với dự án kênh đào Funan Techo, Việt Nam rất quan tâm và tôn trọng lợi ích chính đáng của Campuchia theo tinh thần của Hiệp định Mekong 1995, phù hợp với các quy định liên quan của Ủy hội sông Mekong và quan hệ láng giềng hữu nghị truyền thống giữa hai nước”. Đồng thời, Việt Nam mong muốn “Campuchia tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Việt Nam và các nước trong Ủy hội sông Mekong chia sẻ thông tin, đánh giá đầy đủ tác động của dự án này đối với nguồn nước, tài nguyên nước và môi trường sinh thái của khu vực tiểu vùng sông Mekong cùng các biện pháp quản lý phù hợp nhằm bảo đảm hài hòa lợi ích của các quốc gia ven sông, quản lý, sử dụng hiệu quả và bền vững nguồn nước và tài nguyên nước sông Mekong, vì sự phát triển bền vững của lưu vực, tình đoàn kết gắn bó giữa các quốc gia ven sông và tương lai của các thế hệ mai sau” •

B.B.T (t/h)

Theo tài liệu BTGTW



Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

Nghị định quy định một số điều về trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận, phương tiện, thiết bị để thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; chế độ, chính sách đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội mà bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ.

Nghị định áp dụng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến chế độ, chính sách, bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Trang phục của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở: Mẫu trang phục của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định này, bao gồm: Trang phục xuân hè (quần áo xuân hè, áo xuân hè dài tay); trang phục thu đông (mũ bông gắn huy hiệu, quần áo thu đông, áo ấm, áo sơ mi, ca ra vát); mũ mềm gắn huy hiệu; mũ cứng gắn huy hiệu; mũ bảo hiểm; dây lưng; giày da; dép nhựa; bút tất; quần áo mưa;

Trang phục thu đông trang bị cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thuộc các địa phương từ Thừa Thiên Huế trở ra phía Bắc và các tỉnh Tây Nguyên. Các địa phương còn lại trang bị trang phục thu đông khi có nhu cầu. Trường hợp không trang bị trang phục thu đông thì trang bị thay thế bằng 01 bộ quần áo xuân hè (tiêu chuẩn 01 năm/01 bộ) và 01 cái áo xuân hè dài tay (tiêu chuẩn 02 năm/01 cái).

Căn cứ tình hình, yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự, điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định về bảo đảm tiêu chuẩn trang phục cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở nhiều hơn mức tiêu chuẩn quy định tại Nghị định này hoặc trang bị thêm các loại trang phục khác phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

Vải may quần áo xuân hè, áo xuân hè dài tay, quần áo thu đông, áo ấm, ca ra vát, mũ mềm, mũ cứng, mũ bông sử dụng vải Gabadin màu cỏ úa ánh nâu làm vải chính; tỷ lệ pha 65% Polyester, 35% Visco; kiểu dệt chéo 2/1. Vải may áo sơ mi sử dụng vải Pôpolin màu cỏ úa ánh vàng;

tỷ lệ pha 65% Polyester, 35% Visco; kiểu dệt vân điểm. Vải may quần áo mưa sử dụng vải Vinilon tráng nhựa PVC màu cỏ úa.

Mẫu huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị định này. Mỗi thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được cấp lần đầu 01 biển hiệu, 01 giấy chứng nhận và có thời hạn sử dụng 05 năm kể từ ngày cấp. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Ngoài danh mục phương tiện, thiết bị quy định tại Nghị định này, căn cứ đặc điểm địa bàn, yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự, có thể trang bị thêm phương tiện, thiết bị cần thiết phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức quản lý phương tiện, thiết bị được trang bị theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và quyết định loại, số lượng phương tiện, thiết bị trang bị cho từng thành viên sử dụng và cho Tổ bảo vệ an ninh, trật tự sử dụng chung theo đề nghị của Công an cấp xã.

Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trong thời gian thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, kế hoạch của cấp có thẩm quyền hoặc khi được điều động, huy động thực hiện nhiệm vụ, nếu bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương thì được hỗ trợ thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở không được hưởng chi phí khám bệnh, chữa bệnh nếu bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương thuộc một trong các trường hợp sau đây: không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này; cố ý tự hủy hoại sức khỏe của bản thân; tai nạn do mâu thuẫn của chính bản thân với người gây ra tai nạn mà không liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ; tai nạn do sử dụng rượu, bia, sử dụng chất ma túy, chất hướng thần, tiền chất ma túy hoặc chất gây nghiện khác theo quy định của pháp luật.

Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh và hỗ trợ tiền ăn hàng ngày trong thời gian điều trị nội trú đến khi ổn định sức khỏe ra viện theo mức do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định •

B.B.T (t/h)

Theo tài liệu BTGTW





Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ và đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND TP Cần Thơ trao Bằng khen của Chủ tịch UBND TP Cần Thơ đến đại diện các tập thể có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) “Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Ảnh: Hoàng Trường Sa.



Ngày 24/5, tại xã Trường Xuân A, huyện Thới Lai, Báo Người Lao Động phối hợp với Liên đoàn Lao động TP. Cần Thơ tổ chức Lễ khánh thành “Đường cờ Tổ quốc”. Trong ảnh: Các đại biểu thực hiện nghi thức cắt băng khánh thành “Đường cờ Tổ quốc”. Ảnh: Đỗ Trung.



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và các Đại biểu Quốc hội TP Cần Thơ tiếp xúc cử tri quận Ô Môn trước kỳ họp thứ bảy, Quốc hội khóa XV. Ảnh: An Bình.



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nghe báo cáo tiến độ dự án kê chống sạt lở khẩn cấp sông Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ. Ảnh: Liêm Thanh.